

PHƯƠNG PHÁP CÔNG PHU

THIÊN
thực hành

THEO

PHÁP-LÝ VÔ-VI
HUYỀN-BÍ HỌC

1983

LỜI GIỚI THIỆU

Trong quyển sách này, chúng tôi muốn giới thiệu đến quý bạn một phương pháp Thiền mà phần thực hành được chú trọng cùng với một số lý thuyết hình ảnh vừa đủ để giúp quý bạn hiểu và tự thực hành một cách dễ dàng, chính xác.

Vì đây là một phương pháp Thiền, không phải là một tôn giáo nên:

- Không có giáo điều, không có giáo chủ mà chỉ có người đi trước thành công hướng dẫn người đi sau.
- Không dính dấp đến một tổ chức chánh trị nào.

Với tính chất độc lập, thực tế và giản dị của phương pháp:

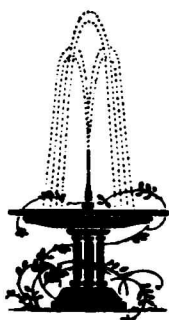
- Bất cứ ai cũng có thể thực hành được.
- Quý bạn không phải tuân theo một điều luật gì cả như lễ nghi, thủ tục nhập môn, nguyệt liêm, cấm giới hay sự bắt buộc phải tin tưởng một tín điều gì trước.
- Không phải thay đổi nếp sống hằng ngày của quý bạn: buôn bán, học hành, làm ăn vẫn như thường. Phương pháp này chỉ đòi hỏi quý bạn một điều duy nhất là sự thực hành đều đặn hằng đêm.

Rồi sau một thời gian ngắn luyện tập, quý bạn sẽ đạt được kết quả như sau:

- **Về thể chất:** Sức khỏe gia tăng, trị dứt các bệnh nhức đầu, đau lưng, mất ngủ, ăn không ngon, kém trí nhớ và nhiều bệnh nan y khác. Phục hồi thần sắc nhanh chóng, Người trẻ lại, lâu già.
- **Về tinh thần:** Gia tăng nghị lực, sáng suốt, xua đuổi phiền não, lo âu, giải tỏa đau khổ để nội tâm trở lại thanh bình và an lạc.

- Về tâm linh: Gia tăng linh cảm -(bạn có thể chứng nghiệm những hiện tượng tâm linh trong khi công phu)- để giúp quý bạn cảm thấy gần gũi hơn với đấng thiêng liêng hoặc vị giáo chủ mà bạn tôn thờ.

Nếu kiên nhẫn và trì chí hành pháp môn này một thời gian lâu hơn, bạn có thể có những quyền năng tâm linh như: xuất viá, xuất hồn, mở đệ tam nhãn, thấy tiền kiếp...v..v.. Nhưng mục đích chánh của pháp môn này là giúp quý vị tự thanh lọc, tự sửa tâm tánh, trau dồi đức hạnh ngày thêm toàn thiện, giải trừ Tham, Sân, Si, Dục ..v..v; đem lại sự hòa ái trong gia đình, tình thương đồng loại. Rồi từ đó bạn tự giải thoát lấy chính mình khỏi sự luân hồi, không tái sinh trở lại cõi trần đau khổ này để có cơ hội tiến hóa lên cõi cao hơn, đạt tới Niết Bàn, Thiên Đàng ..v..v..



PHƯƠNG PHÁP CÔNG PHU

PHẦN CHỈ DẪN

△ PHƯƠNG PHÁP CHO 6 THÁNG CĂN BẢN

△ PHƯƠNG PHÁP CHO SAU 6 THÁNG

PHƯƠNG PHÁP CÔNG PHU CHO 6 THÁNG ĐẦU

-----O-----

Trong sáu tháng đầu, xin các bạn lưu ý, chỉ nên tập hai phép **Soi Hôn** và **Chiếu Minh** mà thôi. Làm bất cứ lúc nào thuận tiện.

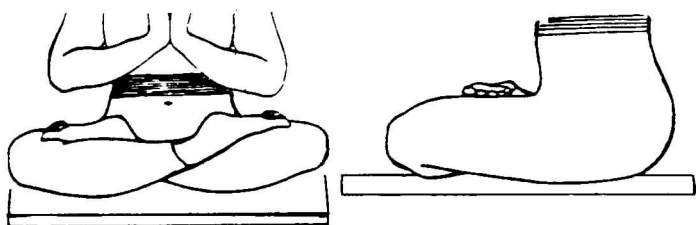
Hai phép trên tập ít nhất 6 tháng như vậy để thanh lọc bản thể, mới giúp cho hành giả được vững vàng bước qua phần công phu luyện đạo là **Soi Hôn, Pháp Luân Thường Chuyển** và **Định Thần**.

Điều cốt yếu nên tập đều đặn để gặt hái kết quả mỹ mãn.

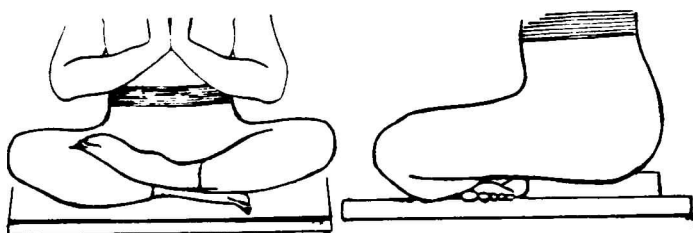
CÁCH NGỒI

Ngồi cách nào cũng được miễn sao xương sống được ngay ngắn. Tuy nhiên ngồi bán già hay kiết già có hiệu quả hơn.

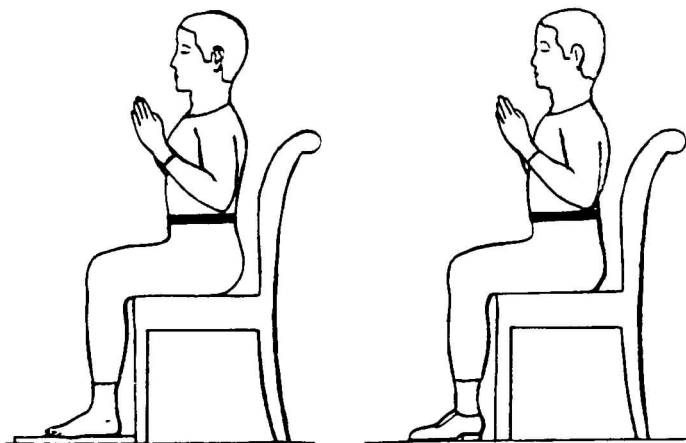
Xoay mặt về hướng Nam. Ngồi cách mặt đất bằng vật cách điện như một lớp lót thảm hay đệm.



NGỒI KIẾT GIÀ



NGỒI BÁN GIÀ



NGỒI TRÊN GHẾ

CÁC ĐỘNG TÁC

Các động tác sau đây được giữ nguyên từ đầu cho đến xong buổi thiền.

- **Co lưỡi:** Chót lưỡi co lên chạm nướu và chân răng hàm trên.
- **Răng kề răng:** Răng cửa hàm trên và hàm dưới cắn nhẹ với nhau.
- **Miệng ngậm:** Bình thường
- **Mắt nhắm.**



Động Tác 1
CO LƯỠI



Động Tác 2
RĂNG KỀ RĂNG

Điểm nhìn thẳng tới trước



Động Tác 3
MIỆNG NGẬM



MẮT NHẮM

NGUYỄN

Hai tay chắp lại để trước ngực. Định tâm cho phẳng lặng. Co lưỡi, răng kề răng, miệng ngậm, mắt nhắm lại nhìn từ giữa hai chân mày hướng thẳng tới trước. Tập trung trí ý trên đỉnh đầu, ý niệm:

- **Nam Mô Ngọc Hoàng Thượng Đế Vô Cực Đại Thiên Tôn.** (3 lần) (xá 3 cái - đầu giữ thẳng)
- **Nam Mô A Di Đà Phật.** (3 lần)
- **Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Quán Thế Âm Bồ Tát.**
Nam Mô Long Hoa Giáo Chủ Di Lạc, chứng minh cho đệ tử (tên họ ...) tu hành đắc đạo (2 lần).

Con nguyện **Qui Y Phật, Qui Y Pháp, Qui Y Tăng.** **Nam Mô A Di Đà Phật vạn vật thái bình.** (1 lần) (xá ba cái - đầu giữ thẳng)



Ghi Chú:

1) Đỉnh đầu là giao điểm của đường từ sống mũi qua gáy với đường nối hai vành tai.

2) Tất cả các câu nguyện trên đều là âm thanh của điện quang. Tuy nhiên, vì lý do tôn giáo, hành giả có thể dùng đỉnh đầu, ý niệm danh hiệu các Đấng mình tôn kính, thí dụ: **xin kính lay Đức Chúa Trời,** hoặc **Thượng Đế,** chứng minh cho con tu hành đắc đạo.

SOI HỒN

Có thể làm bất cứ lúc nào.

Ngồi thẳng lưng, đầu thẳng, co lưỡi, răng kè răng, miệng ngậm, mắt nhắm lại, nhìn từ giữa hai chân mày hướng thẳng tới trước. Hơi thở bình thường. Tập trung trí ý trên đỉnh đầu.

Nói trong ý: **Tập trung ba báu linh Tinh Khí Thần.**

Đưa hai cánh tay ngang vai. Đầu hai ngón tay trở chận nhẹ lên mí tóc chỗ màng tang. Đầu hai ngón tay giữa kéo chận nhẹ cho mí mắt nhắm kín lại, rồi chận nhẹ lên đuôi mắt trên khớp xương vành mắt. Đầu hai ngón tay cái bịt cho kín hai lỗ tai. Các ngón tay còn lại co vào lòng bàn tay. Lắng nghe tiếng điện trời lên trong bộ đầu. Luyện phép này từ 5 đến 15 phút.



Ghi Chú:

1) Trường hợp khó trụ tâm, dùng ý niệm **Nam Mô A Di Đà Phật** trên đỉnh đầu.

2) Chỗ mí tóc nơi ngón tay trở chận, muốn dễ tìm thì cần răng lại thấy nổi gân lên.

3) Phải cố gắng dùng ý nhìn thẳng tới và tập trung trên đỉnh đầu.

PHÁP LUÂN CHIẾU MINH (Phép thở nằm)

Có thể tập bất cứ lúc nào bụng trống (hoặc cách 3 giờ sau khi ăn no).

Nằm ngửa, duỗi thẳng chân tay, cọ lưỡi, răng kề răng, miệng ngậm, mắt nhắm lại nhìn từ giữa hai chân mày hướng đến lỗ rún. Quên chân tay và thân mình, chỉ nhớ đến trung tâm chân mày và lỗ rún mà thôi.

Thở ra xẹp bụng. Từ từ phình bụng hít hơi vào cho đầy tròn bụng. Rồi từ từ thở ra xẹp bụng, ép sát vào cho sạch hơi đáy cặn. Đếm thầm 1.

Hít vào và thở ra hơi kế tiếp, đếm thầm 2. Liên tục hít vào thở ra, đếm thầm 3. Rồi 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12. Tạm nghỉ vài giây.

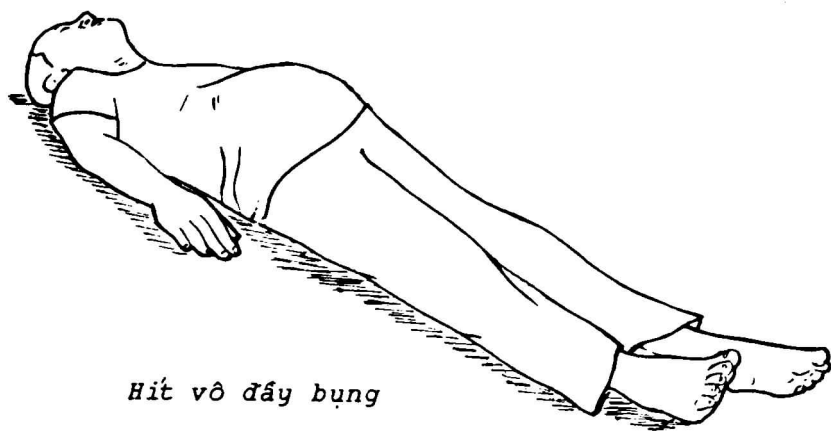
Bắt đầu trở lại 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11. Rồi nghỉ vài giây.

Bắt đầu trở lại 1 tới 10, 1 tới 9, 1 tới 8, 1 tới 7, 1 tới 6, 1 tới 5, 1 tới 4, 1 tới 3, 1 tới 2, 1. Cứ xong mỗi giai đoạn thì nghỉ một chút. (Tổng cộng 78 hơi)

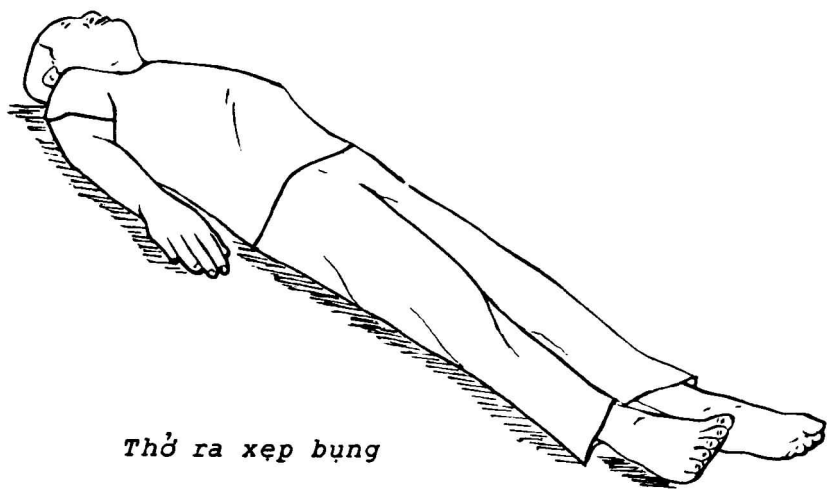
Chi Chú:

Hơi thở không nhanh quá cũng không chậm quá. Nếu làm nhanh quá sẽ kém hiệu quả, mà nếu chậm quá thì dễ ngủ quên; phải nhịp nhàng linh động.

Ngoài hai phép Soi Hồn và Chiếu Minh cùng với các câu nguyện, hành giả mới nhập môn nếu muốn tinh tấn tu hành có thể làm thêm hai pháp: Mật niệm (Lục Tự Di Đà hay Danh Cha) và thể dục trợ luân (xem phần "các pháp hành thêm")



Hít vô đầy bụng



Thở ra xẹp bụng

PHÁP CHIẾU MINH

PHƯƠNG PHÁP CÔNG PHU

(Sau 6 tháng đã thực hành Soi Hồn và Chiếu Minh)

Nửa đêm giờ tý (từ 0 giờ đến 3 giờ sáng) thức dậy, súc miệng rửa mặt cho tỉnh táo, tắt đèn, ngồi quay mặt về hướng Nam.

Cách ngồi:

Ngồi cách mặt đất, kiết già, bán già, ngồi ghế thông chân (xem hình vẽ trang trước).

Động tác:

Cọ lưỡi, răng kê răng, miệng ngậm, nhắm mắt (xem hình vẽ trang trước).

Nguyên (xem phần PPCP 6 tháng đầu)

Soi Hồn (xem phần PPCP 6 tháng đầu)

Pháp Luân Thường Chuyển

Thiền Định

Xả Thiên

Ghi Chú:

Pháp Luân Thường Chuyển và **Thiền Định** có thể làm nhiều lần trong ngày, ngoại trừ từ 6 giờ chiều đến 10 giờ đêm không nên tập, vì là giờ âm. Tuy nhiên vẫn có thể làm được **Soi Hồn** và **Chiếu Minh**

PHÁP LUÂN THƯỜNG CHUYỂN

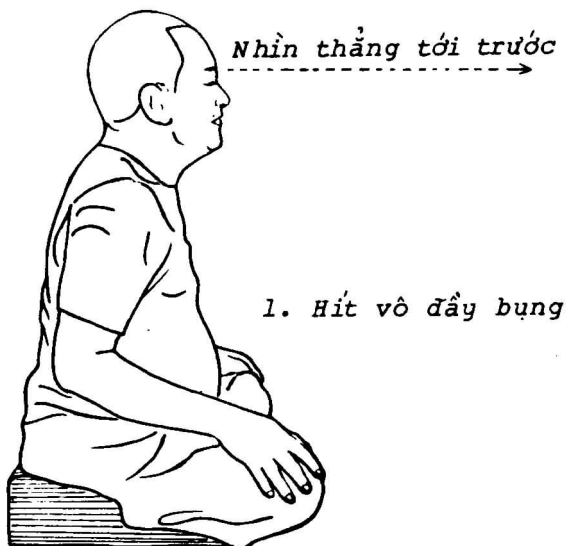
Sau khi làm phép Soi Hồn xong, hai tay từ từ để xuống, lòng bàn tay úp lên đùi, hai cánh tay cập vào hông cho khít. Vẫn ngồi thẳng lưng, đầu ngay ngắn, co lưỡi, răng kề răng, miệng ngậm, mắt nhắm lại nhìn từ giữa hai chân mày hướng thẳng tới trước. Tư tưởng nhớ nơi đỉnh đầu.

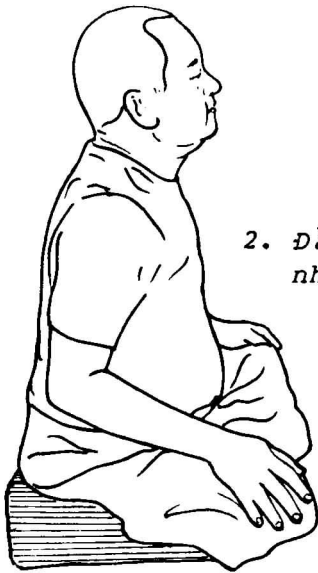
Hóp bụng vào cho sạch hơi.

Dùng ý ra lệnh: **đẩy rún, đẩy ngực, tung lên bộ đầu.** Rồi từ từ phình bụng hít hơi vào chậm và nhẹ nhàng cho đầy bụng, rồi đẩy ngực (nhưng bụng vẫn giữ đầy) và tiếp tục hít vào cho đến khi không còn hít vô được nữa, liền từ từ thở ra chậm và nhẹ nhàng, ép sát bụng vào cho sạch hơi đầy cạn.

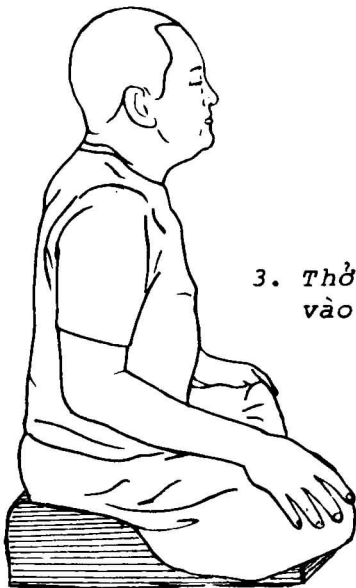
Tiếp tục dùng ý ra lệnh, phình bụng hít vào thở ra như trên. Tập từ 6 đến 12 hơi là đủ.

Nhớ hơi thở phải đều đặn và tuyệt đối không được nín hơi, ép hơi hoặc dừng bao giờ dẫn tư tưởng theo hơi thở. Cũng không nên làm mạnh bạo, vội vàng.





2. Đầy ngực, tung lên bộ đầu
nhưng bụng vẫn giữ đầy.



3. Thở ra xẹp bụng, ép sát
vào cho sạch hơi đầy cặn.

PHÁP LUÂN THƯỜNG CHUYỂN

THIÊN ĐỊNH (Định Thân)

Sau khi tập xong Pháp Luân Thường Chuyển. Vẫn giữ tư thế cũ, nhưng hai cánh tay buông thả cho thoải mái, lòng bàn tay vẫn úp trên đùi, đầu ngay, lưng thẳng, eo lười, răng kê răng, miệng ngậm, mắt nhắm lại nhìn từ giữa hai chân mày hướng thẳng tới trước. Hơi thở bình thường.

Trí ý tập trung nơi đỉnh đầu nguyện thầm: **Cố gắng xuất hồn lên đánh lễ Đấng Cha Lành hay đánh lễ Phật.** Chỉ một chút đó thôi rồi quên đi, nhớ qua giữa hai chân mày, nhìn thẳng tới trước. Ý chỉ thả lỏng, buông bỏ tất cả mọi sự việc và đồ ngũ.

Ngồi định thân được càng lâu càng tốt.



Ghi Chú:

1) Vì lý do tôn giáo, có thể dùng ý niệm trên đỉnh đầu: **Trở về hợp nhất với Đức Chúa Trời hay Thượng Đế** hoặc các Đấng mình tôn kính.

2) Nên làm ba pháp theo thứ tự: Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển, Thiên Định. Đang thiên định mà muốn Soi Hồn trở lại thì tốt hơn nên xả thiên rồi làm lại từ đầu. Tuy nhiên, trong lúc thiên định mà tâm động, có thể thở Pháp Luân Thường Chuyển vài hơi rồi Định Thân và đồ ngũ trở lại.

XẢ THIỀN

Sau khi thiền xong, đưa hai tay lên, lòng bàn tay áp vào hai bên sống mũi, vuốt lên trán, vòng qua sau đầu, vuốt vành tai, dùng ngón tay cái và ngón trỏ kéo chần trái tai vài cái. Làm vài cái như trên để cho điển qui hồi. (hình 2,3,4)

Chà xát hai bàn tay với nhau cho thật nóng, nhớ giữ đầu ngón tay chia lên trời (hình 1). Xong chụp áp lòng bàn tay lên hai bên sống mũi, vuốt lên trán, vòng qua sau đầu, vuốt vành tai, dùng ngón tay cái và ngón tay trỏ kéo chần trái tai. (3 lần) (hình 2,3,4)

Chà nóng như trên, rồi dùng bàn tay này bóp và vuốt tay kia từ bả vai xuống các đầu ngón và đổi tay bóp và vuốt tay nọ. (mỗi bên 3 lần) (hình 5,6)

Dùng hai tay bóp và vuốt từ chân này đến chân kia từ háng tới ngón chân. (mỗi bên 3 lần) (hình 7,8). Trường hợp nếu bị tê chân thì bấm huyết tê và bẻ quặp ngón chân cái. (hình 9)

Sau cùng chà xát hai bàn chân vào nhau 50 lần. (hình 10)

Ghi Chú:

1) Ngón tay chia lên trời khi chà xát là tránh điển lực xet ra từ các đầu ngón tay, có thể làm chạm giới vô hình.

2) Nếu muốn biết thêm những cách xả phụ, xin xem băng video.



Hình 1



Hình 2



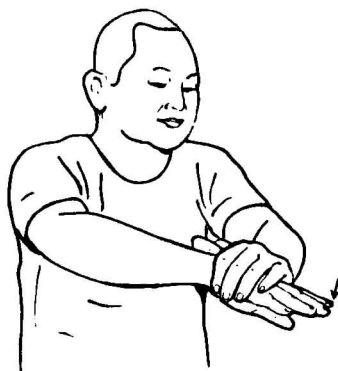
Hình 3



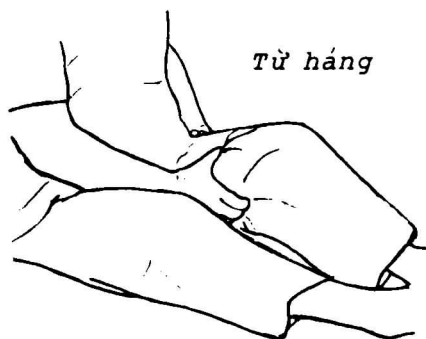
Hình 4



Hình 5



Hình 6



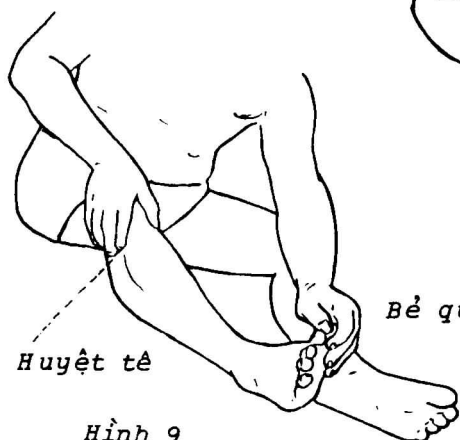
Từ háng

Hình 7



Tới đầu ngón

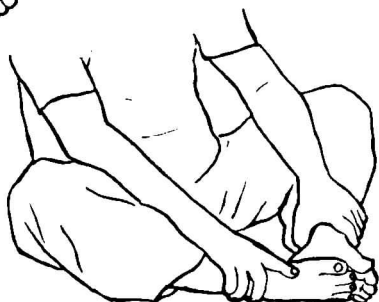
Hình 8



Huyết tê

Hình 9

Bẻ quặp ngón chân cái



Hình 10

XẢ THIỀN

CÁC PHÁP HÀNH THÊM

Cho các bạn quyết chí tu hành, muốn có thêm kết quả và chóng tiến bộ trên đường đạo, nên làm phụ các pháp sau đây:

I. MẬT NIỆM:

Ban ngày đi đứng nằm ngồi hay lúc làm việc lúc rảnh, hay ban đêm dỗ giấc ngủ, nên thường co lưỡi, răng kê răng, tập trung trí ý trên đỉnh đầu thâm niệm.

- Hồng Danh Đấng Cha Lành của muôn loài vạn vật trong Càn Khôn Vũ Trụ: "**Nam Mô Ngọc Hoàng Thượng Đế Vô Cực Đại Thiên Tôn**".
- Hay niệm Lục Tự Di Đà: "**Nam Mô A Di Đà Phật**".

II. PHÁP LUÂN CHIẾU MINH:

(xem phần công phu 6 tháng đầu)

Có thể làm trước hoặc sau buổi công phu khuya.

III. THỂ DỤC TRỢ LUÂN:

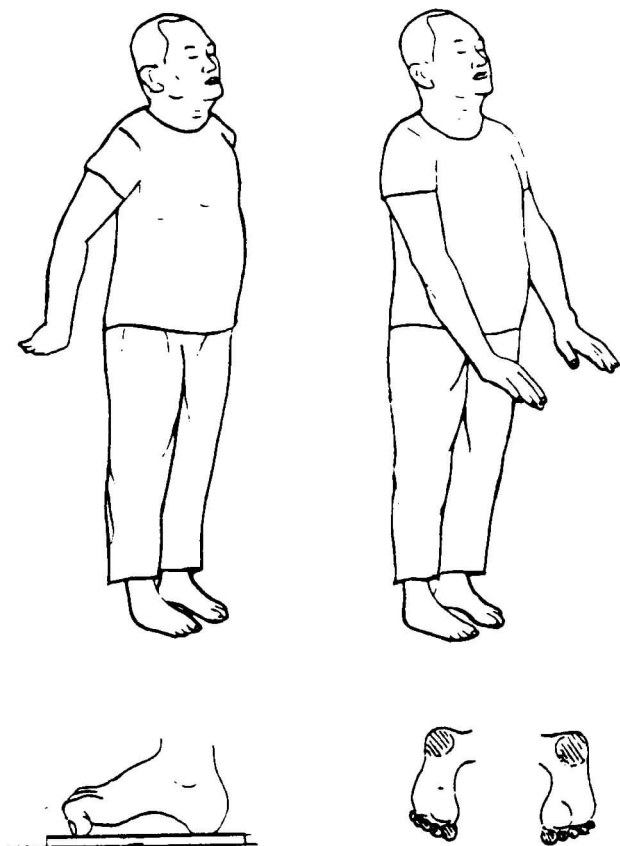
Bất cứ lúc nào, mỗi buổi sáng, hay trước buổi công phu khuya hành như sau:

- Đứng thẳng, đầu ngay, uốn ngực, hai chân dang cách nhau bằng tầm vai của hành giả (hoặc ba tấc) cọ các đầu ngón chân lại bầm nhẹ trên mặt đất, lòng bàn chân khum lên, co lưỡi, răng kê răng, miệng ngậm, mắt nhắm lại nhìn thẳng tới trước (nếu mở mắt thì nhìn vào một điểm nào đó trước mắt). Hơi thở bình thường. Tư tưởng tập trung trên đỉnh đầu, có thể niệm Danh Cha hay Lục Tự Di Đà.
- **Cử động:** hai tay đưa song song thật chậm rãi, mềm mại và dịu dàng, đưa ra trước lên cao một ít (khoảng 30 độ) rồi cong ngoặc cổ tay lên, xong từ từ đưa hai tay song song ra sau hết

mức, rồi cụp bàn tay vô.

Tập như vậy khoảng 15 phút hay 300 lần. Có thể làm nhiều lần trong ngày.

Thể dục này tựa Dịch Cân Kinh, giúp chữa nhiều thứ bệnh, khai thông Đốc Mạch, dồn điện lên bộ đầu và giúp cho phần luyện đạo được nhẹ nhàng hơn.



PHÉP TRỢ LUÂN

IV. KIỂM THẢO DỜI ĐẠO:

Đúng 5 giờ sáng thức dậy, súc miệng, rửa mặt, ngồi xếp bằng sám hối ăn năn, suy nghĩ lại ngày hôm qua tôi đã làm gì, có phạm tội lỗi và luật tu hành không? Cúi xin ơn trên, Đức Phật Quán Thế Âm Bồ Tát cùng Đức Di Lạc ban bố phước lành cho con được cải hối ăn năn.

V. CÁCH CHƯỜNG HƯỜNG DƯỠNG KHÍ:

Sáng 5 giờ 30 ra giữa trời thoáng khí, đứng hay ngồi cách mặt đất, phải mang guốc hay mang giày hoặc là ngồi trên ghế mới được.

Dòm lên không, hóng cảnh cho khỏe trí, co lưỡi răng kè răng, miệng ngậm, mắt nhắm lại. Dùng bộ đầu sám hối ăn năn, suy ngẫm lại ngày hôm qua tôi đã làm gì? Có phạm tội lỗi và luật tu hành không? cúi xin ơn trên, Đức Phật Quán Thế Âm Bồ Tát cùng Đức Di Lạc ban bố phước lành cho con được cải hối ăn năn.

Sau đó dùng bộ đầu, co lưỡi, răng kè răng, miệng ngậm, mắt nhắm, lỗ mũi hít hơi không khí vào đến mỏ ác (gọi là Nê Hườn).

Trong trí ý tưởng mỏ ác ta có không khí, thừa tiếp với hai lỗ mũi, hít vào một lượt cho đến khi cuối hơi, rồi thở ra như thường lệ. Nhớ làm độ 5 hay 6 hơi là được.

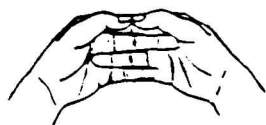
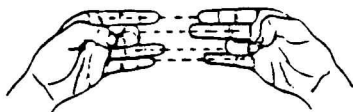
VI. MẬT NIỆM BÁT CHÁNH:

Pháp này chỉ dành riêng cho các hành giả đã có cảm giác điên chạy, niệm tới điểm nào thấy cảm giác như có ngón tay rờ vào đó thì mới nên tập. Công dụng để kiểm soát thành quả tu hành và đuổi tà khí mỗi ngày.

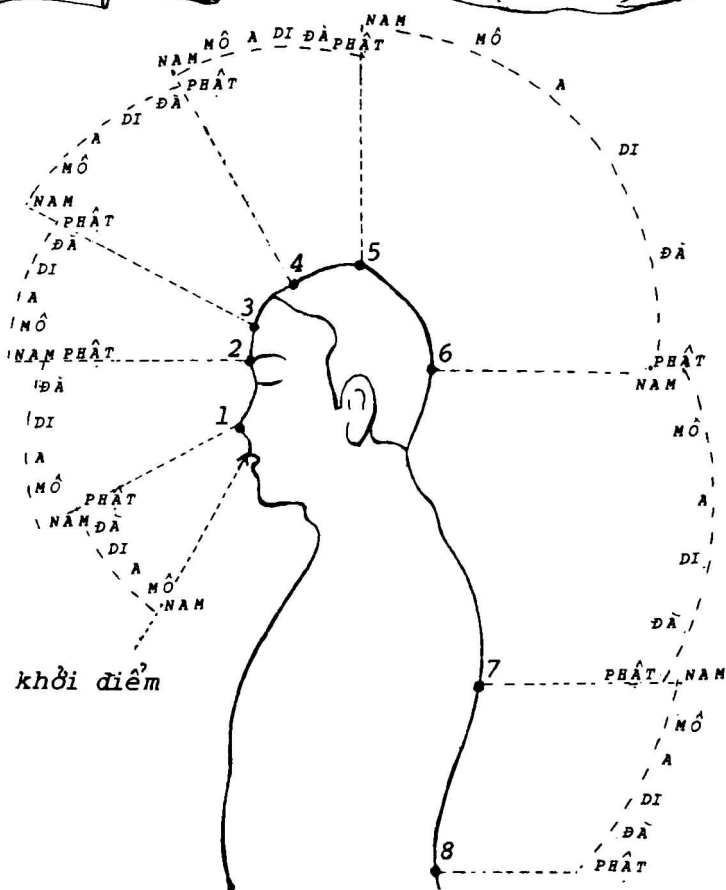
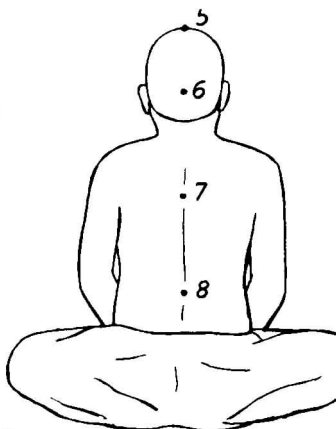
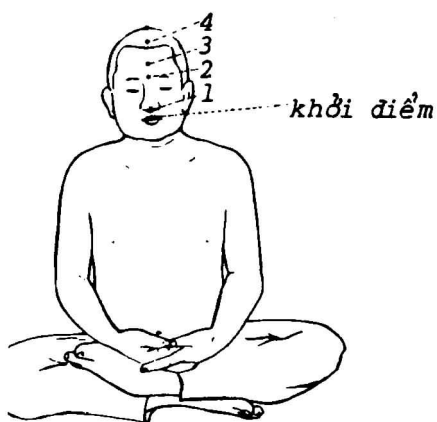
Thời gian từ 6 giờ chiều tới 10 giờ đêm, lúc rảnh, ngồi xếp bằng, bắt Ấn Tam Muội. Co lưỡi,

răng kẽ răng, miệng ngậm, mắt nhắm lại. Dùng trí ý niệm Lục Tự Di Đà qua 8 huyết đạo như sau:

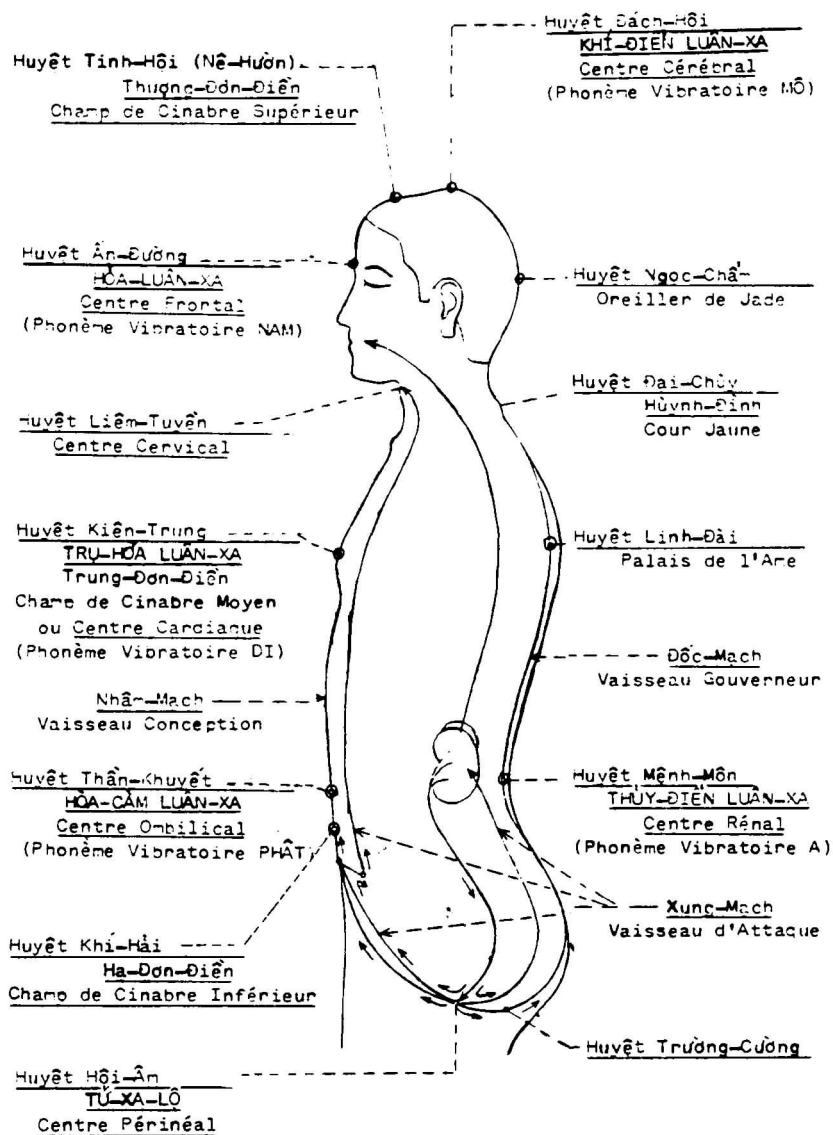
- **Điểm 1:** Ý niệm Lục Tự Di Đà, khởi từ đầu môi trên đến chí đầu lỗ mũi.
- **Điểm 2:** Ý niệm Lục Tự Di Đà, từ đầu lỗ mũi đến trung tâm giữa hai chân mày (huyết Ấn Đường).
- **Điểm 3:** Ý niệm Lục Tự Di Đà, từ trung tâm giữa hai chân mày đến giữa trán (trung điểm của khoảng cách từ trung tâm chân mày đến mí tóc).
- **Điểm 4:** Ý niệm Lục Tự Di Đà, từ điểm giữa trán tới Nê Hườn mở ác.
- **Điểm 5:** Ý niệm Lục Tự Di Đà, từ Nê Hườn mở ác tới đỉnh đầu.
- **Điểm 6:** Ý niệm Lục Tự Di Đà, từ đỉnh đầu đến Ngọc Châm (sau ót ngang Ấn Đường).
- **Điểm 7:** Ý niệm Lục Tự Di Đà, từ Ngọc Châm đến Hiệp Tích.
- **Điểm 8:** Ý niệm Lục Tự Di Đà, từ Hiệp tích đến Mạng Môn (trung ương trái cột -ngang rún).
(3 vòng thì đủ)



CÁCH BẮT ẤN TAM MUỘI



MẬT NIỆM BÁT CHÁNH



CÁC LUÂN XA TRÊN CON NGƯỜI

Les Centres Psychiques du Corps Humain

PHƯƠNG PHÁP CÔNG PHU

PHẦN DẪN GIẢI

NGUYỄN VĂN của THẦY TÁM

PHƯƠNG PHÁP CÔNG PHU DẪN GIẢI
(Thu hình Thầy Tâm thực hành tại Culver City,
California tháng 7-1982)

NIÊM

Hai tay chấp lại.

Ý niệm: "**Nam Mô Ngọc Hoàng Thượng Đế Vô Cực Đại Thiên Tôn**" (3 lần)

Ý niệm: "**Nam Mô A Di Đà Phật**" (3 lần)

Nguyện, cũng dùng ý niệm:

"Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Quán Thế Âm Bồ Tát, Nam Mô Long Hoa Giáo Chủ Di Lạc, chứng minh đệ tử (tên họ của mình) tu hành đăc đạo." (2 lần) Đệ tử xin nguyện từ nay Qui Y Phật, Qui Y Pháp, Qui Y Tăng. Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình."

SOI HỒN

Đây là pháp Soi Hồn.

Co luỗi, răng kẽ răng.

Trong ý nhớ rằng: "Tập trung ba báu linh: Tinh, Khí, Thần" tưởng ngay trung tim đỉnh đầu.

Tại sao gọi là phép Soi Hồn? Tại sao phải dùng ba ngón tay kế vào những cái huyết bộ đầu và bít lỗ tai?

Khi chúng ta đưa tay ngang vai, tất cả những thần kinh liên hệ: Phổi, tim ... đều hoạt động và toát mồ hôi.

Hai ngón tay cái bít vô lỗ tai thì người mới tu tánh nóng cảm thấy lỗ tai nghe ồ ồ. Một thời gian sau, khi chúng ta bít lỗ tai như thế này, đưa tay ngang vai chỗ không phải khép lại, đưa ngang vai thì ngón tay vừa kín lỗ tai, hai ngón tay vừa bế hai cái huyết trên măng tang và con mắt.

Mấy huyết này nó liên hệ và để gia tăng chấn động lực của bộ đầu. Khi chúng ta bịt vô dây thì nó chuyên chạy về trung ường chân mây. Bịt dây (mãng tang) nó cũng chạy về dây, (trung tâm chân mây) bịt dây (khỏe mắt) nó cũng chạy về dây (trung tâm chân mây). Người mới tu thì chỗ này (trên trung tim chân mây) chứa nổi (u), tu một thời gian thì dây nó sẽ nổi ngang qua. Tu lâu thì không còn nghe kêu ồ ồ trong bộ đầu nữa. Hành giả thiền ban đêm tắt hết trại đèn nhưng mà nhắm mắt soi hờn như thế này cũng thấy được ánh sáng phóng ra từ nơi ẩn đường, trung ường giữa hai chân mây.

Người mới tu lâm pháp này: Pháp này khôi phục tất cả những thần lực trong ngày đã lâm việc. Vì sanh hoạt, chúng ta phải đối lấy tất cả khả năng sẵn có của chính mình, dùng điển để đối lấy đồng tiền chén cơm thì không thể nào không bị suy yếu thần kinh. Khi ta lâm việc trở về, ta lâm như thế này, khôi phục lại chấn động lực của khối óc.

Ít nhất lâm 5 phút, lần lần đạt tới 15 phút thì cảm thấy thoải mái, khối óc nhẹ nhàng. Sau cơn động loạn vật lộn với cảnh đời, ta lâm 5 phút như thế này thì thấy toát mồ hôi.

Phải nhờ co lưới răng kề răng. Tại sao phải co lưới? Khi chúng ta co lưới kề lên răng trên một chút xíu, lại ý tưởng Nam Mô A Di Đà Phật ngay trung tim bộ đầu, chúng ta thấy có nước miếng chảy ra. Người mới tu thì thấy nước miếng lạt. Tu lâu nhiều năm, có thể lâm pháp luân thường chuyên, thiền định lâu, lúc đó trên bộ đầu được thanh lọc, nước miếng nó trở lại ngọt.

Con người bị mất trí nhớ là tại vì sự động loạn của khối óc. Người tu khó thành đạo vì bộ đầu mất trật tự. Vì lẽ đó, chúng ta đóng lại sự tưởng tượng, cũng những sự động loạn trong tâm và thuyết những lời bất chơn thì ta phải đóng như thế

này, một thời gian nó mới mở chỗ kia.

Phép thiên 5 ngón tay của chúng ta: ngón cái hướng thượng và 4 ngón này đóng lại, không còn sự động loạn, tiến thẳng một đường lên trung tâm sinh lực của căn khôn vũ trụ. Lúc đó, đầu óc chúng ta càng ngày càng thông thả hơn.

Người mới tu chỉ được phép làm pháp này, ít **nhứt 6 tháng** để chấn chỉnh bộ óc. Sự động loạn đã thu hút sự trần trước quá nhiều cho nên chúng ta phải chấn chỉnh và thanh lọc khối óc trước tiên.

Không bó buộc về thời giờ đối với người mới tu. Còn những người tu lâu thì họ thích thiền, có thể soi hồn, pháp luân, thiền ổn định, thì họ có thể lựa lúc 1 giờ khuya hay là 12 giờ khuya để lấy giờ tí mã thanh lọc tất cả những cái gì trong cơ thể của chính mình. Còn người mới tu không cần thiết giờ giấc, giờ rảnh có thể làm phép soi hồn để cho giảm bớt những sự động loạn không cần thiết của cuộc đời đau khổ hiện tại.

Sau khi làm xong phép Soi Hồn này thì đến pháp Chiếu Minh. Đối với người mới tu thì chỉ làm có 2 pháp mã thôi, pháp này cộng với những câu nguyện bên trên và pháp Chiếu Minh.

PHÁP LUÂN CHIẾU MINH

Đây là pháp Chiếu Minh.

Tại sao nói đây là phép Chiếu Minh, lấy cái gì chiếu?

Trung tâm chân mây này khi ta tập trung thì luồng điện nó qui ở đây (trung tim chân mây). Điện là chủ của thể xác. Luồng điện đó mở ra rồi lần lần dần tiến phần hồn xuất ra khỏi thể xác thì lấy cái này (trung tâm chân mây) chú ý cái rún. Trung tâm chân mây thuộc về bộ phận của hồn, rún thuộc về bộ phận của vía.

Làm sao để chứng minh được sự Chiếu minh?

Chiếu Minh là luồng điện của hồn vía được liên kết vì hồn thức tâm lo tu và không suy nghĩ chuyện động loạn của ngoại cảnh, chú ý quyết tâm đề trở về nguyên căn nguồn cội có hồn có vía rõ rệt. Sự sáng suốt đó càng ngày càng được vun bồi và chú ý những sự cần thiết và không làm những điều không cần thiết.

Chúng ta nằm như thế này và lấy trung tâm (chân mày) chú ý cái rún. Sự liên kết khi chúng ta làm hay trong giờ phút mà chúng ta luyện cũng là chú ý cái rún mà thôi. Sự liên hệ đó giúp cho hồn vía có cơ hội hội ngộ sau khi lập lại được sự quân bình của thể xác.

Bắt đầu chiếu minh. Đây là thở ra, xẹp bụng. Cũng co lười rãng kẽ rãng hít vô, hít từ từ. Thở ra, xẹp bụng. Đối với những người mới tu, đối với những thanh niên tập thể tháo là những người quen hít vô ngực, kêu hít vô bụng thì thấy khó khăn. Nhưng tập tùy theo khả năng của mình. Sau này cố ý phải hít cho kỳ được, hít vô phải đầy rún.

Tại sao chú ý cái rún, phải đầy rún? Đầy rún là chú ý tới trái thận, rún với thận liên hệ trực tiếp. Khi ta hít đầy như thế này, cái hơi nó sẽ ép phía đằng sau. Khi ta thở ra, cái hơi cũng ép ra sau. Hai hơi nhập làm một hít vô và thở ra tính một. Nó nhập lại, chúng ta phải liên tiếp với cái thứ nhì để thành lực lượng mạnh để cho nó ép cái trước khí của trái cột và trước khí của ngũ tạng, sẽ đưa ra đường đại tiện và tiểu tiện hay lỗ chân lông.

Bắt đầu từ 1 tới 12... khi chúng ta niệm liên tục làm như vậy cho tới 12, cái hơi thanh nhẹ bên sau ép lần lần và dồn qua trái cột và đưa qua đại, tiểu tiện hay lỗ chân lông khai thông xương sống phía sau một phần.

Tiếp tục 1 tới 11, làm như vậy, 1 tới 10, 1 tới 9, 1 tới 8, 1 tới 7, 1 tới 6, 1 tới 5, 1 tới 4, 1 tới 3, 1 tới 2, 1.

Cứ làm mỗi giai đoạn là nghỉ một chút. Rồi tiếp tục làm như vậy và làm cho tới hết luôn.

Có nhiều người làm lâu, làm một cái, hai cái là đã ngủ rồi. Trước khi ngủ thì nói rằng tôi sẽ ngủ một tiếng hay là hai tiếng. Đúng lúc đó thì những người tu lâu, người tu trên rừng trên núi, nhờ làm phép này mà phân một giáp như thời gian trật tự trong thể xác, tới giờ đó ngủ một giấc rồi tự nhiên có một điềm chiêm bao hay là gì đó làm cho thức dậy, đúng giờ đã nói trước.

Nhưng mà chúng ta phải làm cho có trật tự. Phép này đem lại cho chúng ta trở nên một nhân tánh dỗi dào. Từ từ làm. Trong ngày khi chúng ta làm việc về, thu hút biết bao nhiêu chuyện trần trước đối diện với chúng ta hằng ngày để dỗi lấy chén cơm. Về nhà ai có thể giải cho chúng ta ngoài ta. Lấy cái gì có thực chất mà giải cho nó thông suốt hơn là lấy thanh khí điện của cần khôn vũ trụ để hóa giải cơ tạng của cái tiểu vũ trụ này. Tiểu thiên địa này nó bao gồm nước, lửa, gió, đất cấu tạo ra. Tim, gan, tỳ, phế, thận, tử chi, da thịt cũng nằm trong nguyên lý của tứ đại. Mà bây giờ chúng ta không dùng cái tứ đại làm sao giải cái tiểu thiên địa này mà trong tương lai đưa cái phần thanh điện của cơ thể này trở về nơi Đại Hồn, Niết Bàn Không Không để tùy thức quyết định tu học.

Trong kinh kệ có phân minh rất rõ ràng, chúng ta không làm, không hành không thấy. Đứng bên ngoài xem vào có thể phê bình chỉ trích là quyền của mỗi người. Nhưng mà thực hành rồi chúng ta thấy rằng trách nhiệm của mỗi người là quan trọng, phải hành để cứu độ cái thể xác huyền vi này mà Thượng Đế đã ấn ban cho chúng ta, cho mượn để sống, mượn để thức tâm. Nếu chúng ta không biết

thương yêu thể xác này mà nói tôi là người yêu đời. Đời chúng ta có gì hơn là thể xác này, mà thể xác này chúng ta không biết lo, không biết yêu thương nó, không biết khám phá khả năng sẵn có và lập lại trật tự đề ta tiến hóa. Chúng ta có thể xác duyên dáng của Trời Phật đã ân ban cho chúng ta mà chúng ta không biết lập lại trật tự, đâm ra hướng ngoại là đã xài phí.

Những người nam giới ham sắc dục, cái hơi nó càng ngày càng yếu. Nữ giới cũng vậy, ham sắc dục sanh con nhiều mất trung khí, hơi thở không dồi dào. Làm cái pháp này nó sẽ khôi phục lại, từ từ nó đi tới chỗ mạnh dạn, quán thông mọi sự việc.

Chính nó đạt chương trình diệt dục hướng hạ. Nhưng mà dục của nó là hướng thượng để hóa giải tới đời đời. Cái cơ tạng này sẽ khôi phục trở lại tốt, chính nó là y sĩ trở lại trị bệnh cho nó. Cái pháp này hỗ trợ cho cơ tạng rất nhiều và đem lại cho tứ chi được mạnh dạn để tránh những bệnh nan y như là xuy bại hoặc là hư gan, hư tim trong lúc chúng ta không biết trật tự. Trong cái tham ăn tham uống tạo nhiều bệnh. Tham dục cũng tạo bệnh, làm hư thận, hư óc. Đó, bệnh là do tánh sanh.

Người mới tu chỉ làm hai pháp này mà thôi. Làm hai pháp này trong vòng sáu tháng, rồi lúc đó hành giả bắt đầu tiếp tục làm những pháp sau đây. Sau sáu tháng mình cảm thấy làm đúng, tự nhiên lúc đó là mình thích thiên đề giác tâm, và để tìm cái cõi siêu nhiên để sống, càng ngày càng an nhiên tự tại hơn.

PHÁP LUÂN THƯỜNG CHUYỀN

Sau đây xin thực hiện pháp Pháp Luân Thường Chuyền ngồi.

Chúng ta phải ngồi ngay ngắn, lưng ngay, lưỡi cũng co, răng kê răng. Răng kê răng để ổn định

thần kinh. Lưỡi co lên để lọc thận thủy, máu huyết.

Ngồi, để hai tay lên đùi đối với người mới tập.

Thở ra, bụng xẹp hết... hít vô, chuyển ý **"dây rún, dây ngực, tung lên bộ đầu"** ... thở ra, thấy xẹp bụng. **Không đụng dây tới ngực, chỉ xai bụng thôi, lúc hít vô, thở ra cũng vậy.** Ép sát bụng, ép cho tới đáy căn bao tử. Hít vô, bắt đầu **đây rún, dây ngực, tung lên bộ đầu...**

Đây là tôi chỉ hít có phân nửa cái tôi có thể hít được để cho những người mới tập thấy rõ ràng rằng mình ban đầu mới vô phải hít tùy khả năng của chính hành giả. Nhiều người bị suy yếu nhưng mà cố ý nói rằng tôi hít dây rún, dây ngực, tung lên bộ đầu. Nhưng mà ý đưa như vậy thôi, khả năng người chưa có. Nhiều người hít như thế này, yếu quá, chỉ vô bao nhiêu dây rồi thở ra. Đó, lúc đầu tôi tu nó vậy. Lăn lăn càng ngày càng tu thì nó dần dần thanh điền bên trong.

Vì thanh niên nhiều người chưa hiểu, sai lầm đường, và hưởng về tình dục quá nhiều, cái trung khí nó mất. Nữ giới cũng vậy, sanh đẻ quá nhiều cũng bị vấn đề mất trung khí thành ra hít vô nó yếu lắm, hít vô một cái ào, thở ra một cái ào thôi. Cho nên mới đề nghị làm Chiêu Minh là cái nằm thở hồi này đó để tập luyện cái hơi trước khi chúng ta ngồi làm pháp luân. Mới vô tu ngồi làm Pháp Luân liền, phần đông không làm được vì trung khí mất. Cho nên sau khi làm Chiêu Minh rồi, đã có một phần hơi rồi, ta nên luyện về pháp Pháp Luân Thương Chuyển, **6 hơi hay là 12 hơi một lần** như vậy.

Bây giờ tôi làm lại một lần nữa, xem cho kỹ. Đây là thở ra, xẹp bụng. **Chú ý cái rún xẹp.**

Tại sao cứ bắt chú ý đến cái rún xẹp? Cái

rún liên hệ tới trái cật, và trái cật là cái thiên môn của hạ giới thể xác. Không có trái cật không có sanh con và không tạo cái thế giới động loạn bây giờ. Nó cũng là một sự mâu nhiệm của Thượng Đế đã tạo ra một cái khám giam tâm linh, mà cũng là một trường học cho phần hồn để tiến hóa.

Thì đây, hít vô. Ý niệm: "đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu"... Thở ra. Đây là tôi hít phân nửa thôi.

Rồi bây giờ muốn hít cho đúng, cái tôi đã tu từ nhiều năm thì nó khác hơn và sẽ dài hơn, chắc chắn là những người mới tu hơi khó học. Nhưng mà lần lần sẽ đi đến. Ép vô xẹp hết bụng, ép vô... bắt đầu cho bụng lớn... đầy ngực nhưng bụng vẫn giữ... đó là một hơi thôi. Sáu lần như vậy, thấu đạt tất cả. Còn nhiều người nói tôi làm một trăm hơi, năm bảy chục hơi... không có thể được! Một hơi là phải ngay ngắn tất cả cơ thể. Khi chúng ta đưa lên bộ đầu, chân động rồi là phải ngay ngắn tất cả.

Người tu lâu tại sao người ta bắt ần tam muội? Vì tới lúc đó người ta lên cao hơn nữa, tự nhiên cái tay nó rút lại để vô giữa thay vì ở hai bên đùi. Cho nên có nhiều giai đoạn, người tu chưa đạt muốn làm như những người tu đạt nhưng mà nội lực chưa có thì chỉ là làm kiểu để chụp hình thôi. Còn người tu mà có thực lực, tất cả chỉ từ ở trong phóng ra chứ không có làm kiểu để chụp hình. Cho nên cái phương thức nó phải rõ rệt, từ giai đoạn một.

Pháp Luân Thường Chuyển phải giữ hơi thở của ta, có bao nhiêu lực lượng chỉ làm bấy nhiêu, từ từ nó sẽ gia tăng. Và càng ngày nó càng gia tăng, mới thấy rõ ràng khả năng và thực chất của chúng ta vô cùng. Trước kia khi tôi bước vô đây tu, tôi không thở được như vậy. Không có thể nào, đem một triệu đô la mời tôi thở như bây giờ cũng không có làm được. Nhưng mà ngày nay tôi làm được vì trước

kia tôi cũng là tuổi trẻ thanh niên ham sắc dục, ham đủ thứ, mất trung khí. Ngồi vô chỉ vậy đây, thở ra thở được nửa cũng là giỏi lắm rồi. Hít như vậy thôi, vậy, vậy, (thở rất ngắn) không tu được.

Nhưng mà cái ý chí của chúng ta vẫn tu, vẫn tìm cách để trị bệnh. Cho nên lúc đó tôi mới nghiên cứu và xin bề trên cho tôi được rõ, nếu có Quan Âm, có Phật chứng tâm cho người thức tâm Tu thì dạy cho tôi những cái pháp nào giúp tôi có thể thở được. Khi mới bước vô, ông Đỗ Thuần Hậu dạy tôi bằng cái hít vô đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu, tôi không thể làm được. Không có bữa nào tôi hít được trôi chảy. Thì bữa đó tôi từ Đa-Kao đi bộ về Chợ Lớn và ý nguyện tôi là nếu thực sự có Trời Phật thì giúp tôi đêm nay được hít thở. Cho nên vừa rồi tôi làm cái phép Chiêu Minh độ là bề trên đã cho tôi. Tôi nằm ngay trên một ghế bố và tự nhiên bắt tôi phải hít như vậy: 1 tới 12, 1 tới 11, 1 tới 10, 1 tới 9, 1 tới 8, 1 tới 7, 6, 5, 4, 3, 2, 1. Mà tôi không sao có thể ngưng lại được. Và lúc đó khi hít xong rồi, tôi nhớ tất cả mọi việc là dạy tôi nhờ cái đó tôi mới làm được pháp luân ngồi. Qua đêm khuya tôi ngồi làm pháp luân ngồi như đã trình bày cho quý vị đó, là đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu.

Pháp Luân Thường Chuyển nó phải thông tất cả kinh mạch bên trong thì huệ tâm nó mới khai. Cái gì kêu bằng huệ tâm? "Pháp Luân Thường Chuyển huệ tâm khai". Khi mà chúng ta thường chuyển rồi thì nó hòa tan với căn khôn vũ trụ, hồi quang phản chiếu, chúng ta mới thấy nguyên năng bên trong của chúng ta và thấy rõ nguyên lai bản tánh của chính mình. Thanh tịnh trong sự sáng suốt chỗ không có mượn những lời của những người thành đạo, vá viú và luân đi xét lại một cách bất chánh. Phải thực hành để xác nhận, thực hành để thấy, và nó phải mở tất cả những năng khiếu sẵn có của chính mình. Từ học thức, trật tự chuyên môn, bất cứ ngành chuyên môn nào mà thực hành cái Pháp Luân Thường Chuyển được rồi, huệ tâm khai, thì lúc đó trí óc dồi dào, làm việc vui vẻ và mến cảm muôn loài vạn vật.

Quán thông minh, quán thông tất cả thì mới thấy rằng cần khôn vũ trụ với ta không có xa. Tiêu thiên địa của chúng ta là tiến hóa tới vô cùng, và phần hồn của chúng ta là bất diệt.

Hỏi lấy cái gì làm bằng chứng để xác nhận có phần hồn? **Nếu mà làm Pháp Luân Thường Chuyển hòa tan với cần khôn vũ trụ, mở tâm thức, thì cái thể xác này là căn nhà để cho chúng ta tạm dụng, chúng ta ra vô để dàng.** Lúc đó chúng ta thấy rằng thể xác này là một nhà thờ, hay là một ngôi chùa, hay là một cái khám tù giam phần hồn, cho phần hồn có một cơ hội cuối cùng để thức tâm hướng thượng là để tiến về vô cùng, nơi học hỏi tương lai. Nếu mà thể xác chúng ta bên trong không có trật tự thì làm sao chúng ta có thể xuất ra khỏi thể xác? Cho nên cái sức mạnh ở cả phần hồn và phần hồn được học, được vun bồi phần sáng suốt sẵn có của phần hồn để tiến hóa tới vô cùng.

Còn thể xác luôn luôn nằm trong trật tự sáng suốt, không ham mê và không sử dụng trong giây phút không cần thiết, nhưng mà luôn luôn sử dụng khai triển trong giây phút cần thiết. Thì đó là việc làm của hành giả, không bao giờ rảnh rang. Con người từ động loạn, từ cảnh lưới biếng, chần chừ tình đời và trở lại với trật tự, trở lại yêu đời và xây dựng cuộc đời. Mà đời là gì, là thể xác của chính ta. Và thể xác của chúng ta có trật tự chúng ta mới hòa cảm với mọi nơi mọi giới, thì càng ngày càng phát triển, tâm linh càng ngày càng mở mang, nơi nơi được hưởng cái điển lành của hành giả đã thu lượm được và do bề trên chuyển ban cho mọi nơi mọi giới không giờ ngừng nghỉ, chúng ta mới xóa bỏ cái bản tánh ngu muội, độc tài, và trần trước sẵn có của chúng ta. Thế gian cho chúng ta học, cho chúng ta xài phí nhiều tinh thần của chính mình. Cảnh đời cũng cho chúng ta học, cũng xài phí nhiều tinh khí thần của chúng ta, thì chúng ta càng ngày càng lụn bại mà thôi. Nếu chúng ta không lập lại trật tự và hưởng sự tinh vi cao cả của cần khôn vũ trụ thì chúng ta bị thua lỗ

mãi mãi. Cho nên đó nó có cảnh sa đọa, đi xuống địa ngục chứ không được lên thiên đàng vì thiên đàng là nơi trật tự.

Thiên đàng không có cửa nhưng có lửa chân đường. Cho nên chúng ta mở trung tâm chân mày, hướng về phía Nam. **Nam phương mới thật là nơi chuyển điển xuống trần gian, đó là cửa Trời chân những linh hồn trần trước không được tiến hóa lên trên.** Mà chúng ta chấp nhận chúng ta là trần trước xuống đây học hỏi trần trước và để tiến hóa tới vô cùng thì chúng ta phải thực hành, lập lại trật tự cho cái tiểu vũ trụ này nó hòa đồng trong trật tự của Đại Tự Nhiên nó mới bước vào trong giới siêu nhiên để học hỏi. Cho nên khoa học hiện tại gom góp một phần nào để hỗ trợ cho thể xác chứ chưa giải quyết được toàn diện của thể xác, những bệnh nan y, hạng như là tâm bệnh. Tại sao chúng ta có tâm bệnh? Vì chúng ta mất trật tự. Và chúng ta lập lại trật tự cho cái thể xác này thì tâm bệnh là ai? Chính Thượng Đế mới là có quyền năng đó. Và chính phân hồn mới có khả năng học hỏi đó, để thực hành. Khi chúng ta uống viên thuốc đó, phải biết uống mà uống bậy là bệnh chết. Cho nên chúng ta phải mượn cái pháp là cái đường lối để hỗ trợ cho thể xác làm cách nào để hưởng cái viên thuốc toàn năng đó để hóa giải những sự trần trước mà chúng ta đã vun bồi từ nhiều kiếp tại thế, luân hồi mãi mãi không giải quyết được cái tâm bệnh.

Ngày nay chúng ta lập lại trật tự rồi chúng ta thấy, trước kia tôi cho thể xác là lớn, thể xác là quan trọng, thể xác là đời đời, nhưng mà ngày nay tôi khám phá ra được rồi, tứ đại giai không, nước lửa gió đất phải qui về và phân hồn là chánh giác. Cho nên chúng ta tu là tu thắng cái phân hồn, chủ nhân ông của thể xác, chứ không phải tu về cái mao diện bên ngoài để lòa mắt người, lấy vải thưa che mắt thánh, đó không được. Chúng ta thực hành. Dù chúng ta không tu cao hơn mọi người đã thực hành thành đạo nhưng mà bước tới một ly hơn là lùi mãi. **Được một ly hay một ly, được một**

tác hay một tác, không nên quá tham lam rồi trở lại thụt lùi.

Cái trật tự là trước hết. Các bạn tu về trật tự mà không có trật tự thì chúng ta đừng nói chuyện tu vô ích. Khi chúng ta lập lại trật tự sẵn có, thiên nhiên của Đấng Cha Lành đã ban cho chúng ta thì chúng ta mới cảm thấy rằng mình sai lầm, mình quá lạm dụng khả năng sẵn có của Thượng Đế đã ân ban thì mình mới ăn năn hối cải và trở về với sự sáng suốt mới kêu bằng chánh giác. Không phải rằng chúng ta tu giỏi, đắc đạo để lừa người và bịp người, cái đó không được. Mình phải hành, có kết quả, đem kết quả của chúng ta ra cống hiến cho người khác. Không nên dấu. Trước kia tôi động loạn, tánh tôi xấu - như tôi chẳng hạn, trước kia tôi hút thuốc một ngày ba gói thuốc, tôi đã thường nói với thế gian rằng: vợ để bỏ hơn là bỏ điếu thuốc. Những vị hút thuốc hiện tại cũng cảm nhân điều đó, nhưng mà lấy ai để trị cái bệnh đó? Tôi nhờ cái pháp tu này, và nhờ nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật mà tôi đã đạt thành. Tôi thấy rằng nhờ nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật mà để dần giải cái luồng điện cho tôi phân minh rõ rệt nguyên lý vạn vật trong cả căn khôn vũ trụ. Và tôi đã thối mắc lúc tôi mới vào tu, nếu tôi không hiểu Nam Mô A Di Đà Phật, tôi không vào tu làm gì. Bước vô chùa nào cũng nói Nam Mô A Di Đà Phật, mà không biết cái nghĩa lý của Nam Mô A Di Đà Phật là gì. Nếu tôi niệm Nam Mô A Di Đà Phật mà ông Phật hiện tới làm việc với tôi thì tôi không cảm nhận điều đó, tôi cũng học, cũng niệm mà không được. Một thời gian tu thiền dùng phương pháp này, tôi dùng ý niệm Nam Mô A Di Đà Phật, tôi dùng trong cái lời giáo của người truyền pháp của chúng tôi nói rằng **"Niệm, thương niệm, vô biệt niệm", dùng ý niệm Nam Mô A Di Đà Phật.** Tôi đã niệm và niệm cho đến nỗi tôi khám phá ra đó là luồng điện, đó là chấn động lực của luồng điện cho nên nó khác hơn con số mà chúng ta đề ra như 1, 2, 3, 4, 5, 6.

"Nam"... thì cái âm thanh nó khác. "Nam"...,

cái "um" chót của nó, nó chấn động ngay trung tim chân mày. Đối với những người làm Pháp Luân Thường Chuyển rung cả bộ đầu như tôi, khi ý niệm thì nó sẽ bật sáng nơi chỗ này (trung tim chân mày). "Nam"... nó trụ ngay (trung tim chân mày) đây. Nam là "thập phương Nam lửa Bình Đĩnh", chỉ là hương Nam nó mới phát hỏa mà thôi. Chúng ta tập trung rồi nó phóng, phát ở đây ra thì mở đường ra cái mô ni châu là cái thánh thai bị giam hãm trong phần hồn. Khi chúng ta giáng sanh xuống thế gian qua trung tim bộ đầu và đưa qua trái cật đưa vô con tim. Cái hồn bị giam hãm trong con tim nên người đời chỉ ăn thua qua cặp mắt thịt mà thôi. Lo âu cái mặt tiến mà quên phía đằng sau thành ra càng ngày càng sợ. Càng giàu có càng sợ, càng có quyền thế chừng nào càng sợ người ta ám sát và giết mình vì hiểu một mặt mà không hiểu hai mặt. Còn cái tu này chúng ta tập trung để hiểu chân động lực của Đức Phật, tại sao ngồi ngoài rừng mà ngài tìm ra Nam Mô A Di Đà Phật để giải tỏa lục tâm. Cái "Nam" nó khác, "Một" nó khác. Chúng ta cứ thử, thấy cái âm thanh nó chạy đi đâu. "Nam" tập trung nó đi ngay trung tim chân mày đây. "Một" nó đi xuống cổ họng đây.

"Mô ..." cuối cùng nó tập trung ở đỉnh đầu đây. Thì "Hai" nó lại khác. "A..." nó đi tới giữa hai quả thận sau lưng. Mà chúng ta nói "Ba" có làm mây nó cũng không có đi ra đằng sau được, nó không đi được. "A..." nó trong cuống họng còn "Ba" nó chỉ ở bên ngoài này thôi. "Di..." rằng kể rằng, nó chấn động cả thần kinh, là nó tập trung và nó phát triển. Chúng ta nói "Bốn", nó không có tập trung và không có phát triển mạnh. Mà nói "Nam", nó chỉ ngậm lại vậy thôi mà "Đà..." nó rền tất cả, lỗ chân lông phát quang ra. "Phật...", nó chạy ngay lỗ rún liền. "Phật", tứ hải qui gia, tập trung nơi đây. Thì nói "Sáu", nó không chạy được, "Sáu", làm gì làm nó không chạy được. Mà "Phật" nó phải động bên dưới (rốn).

Cho nên khi chúng ta làm rồi mới thấy rằng

chấn động lực là quan trọng, mà chấn động lực đó là lực tâm trong bản thể. Sáu cái huyết đó mà chỗ nào đâm vô là chết rồi. Mà lực tâm thông rồi chúng ta mới hiểu sự chuyển động của cả căn khôn vũ trụ, lúc đó chúng ta mới đạt sự thanh tịnh, chúng ta mới thấy rằng lời hay ý đẹp của Đức Phật đã đạt thành truyền cảm cho chúng ta mà chúng ta không khai mở lực thông thì làm sao chúng ta thu hút sự truyền cảm đó được. Cho nên do sự công phu tôi đã hành và tìm ra cái nguyên lý đó.

Không phải rằng tôi đi làm quảng cáo cái đạo này để bán cái phương pháp này mà ăn. Không, vì tôi thấy quá hay và tôi nguyện với Trời Phật để cống hiến. Trong thời gian tôi ở Việt Nam tôi có đi làm, vẫn có lương khá, tiền bạc dồi dào nhưng mà tôi thấy cái pháp này có thể giúp đỡ nhiều người tự trị bệnh cho họ, mà bệnh nan y là tâm bệnh. Truyền pháp cho họ tới ngày hôm nay đã trên 25 năm và tôi phải thực hành trên 25 năm. Cho nên ngày nay tôi cũng đạt được sức khỏe. Và trong cái thể xác bệnh hoạn này, theo bác sĩ nói, chết bất cứ lúc nào, nhưng mà rồi ngày qua ngày tôi cũng không bao giờ thấy mệt mỏi, không thấy đau lưng, không thấy mệt ngực và mỗi ngày làm việc nhiều giờ cũng không có thấy mệt. Thì tôi thấy rằng nếu không nhờ pháp này mà khai triển và không tìm ra cái nguyên lý thanh khí điển của căn khôn vũ trụ, chắc cũng đã mất lâu rồi, vì cái xác này 6 tuổi mới biết đi, lớn lên bệnh hoạn triển miên, không có ngày giờ nào không uống thuốc. Nhưng mà nhân cái cơ hội thấy, cái pháp này mới trị chỉ điều luyện cho cái thể xác hiện tại như các bạn đã thấy đây. Thì do một kỳ công của một người bệnh hoạn đã thực hành, có một phân kết quả ngày hôm nay để cống hiến cho các bạn. Cho nên tôi mong rằng những người kế tiếp sẽ khám phá ra, chỉ dùng bấy nhiêu phương pháp này và sẽ khám phá ra nhiều việc vĩ đại hơn trong tương lai. Vì trình độ của tôi, hoàn cảnh của tôi và bệnh hoạn của tôi trong cái thể xác này nó đã làm nhiều chuyện động loạn, không đủ thì giờ nghiên cứu thêm nhiều việc.

Nhưng mà ngày nay nó đã có trật tự và trình diện với tất cả mọi người ham muốn trở về với thực chất của chính mình. Tôi thiết tưởng rằng những người kế tiếp chắc chắn, nếu làm đúng theo đường lối, sẽ công hiến nhiều việc vĩ đại cho cả cần khôn vũ trụ ở tương lai.

Cho nên tuổi trẻ biết sửa mình và biết lập lại trật tự để có một đời sống an khương vững vãng tại thế rồi phần hồn sẽ được bề trên chứng minh, và lúc đó hạnh giả sẽ cảm vui và không bao giờ bị lệ thuộc bởi một ai, chúng ta cũng có thể trình diện cả thế gian lẫn thiên đàng. Cho nên cơ hội tốt nhất cho tuổi trẻ thực hành để xây dựng địa linh là thể xác của chúng ta, quê hương là thể xác của chúng ta. Nếu các bạn mang một tâm bịnh về xứ sở thì xứ sở đó kẻ cũng như xóa bỏ trong tâm thức của các bạn. Nếu các bạn lập lại trật tự sáng suốt trở về với xứ sở, xứ sở đó là trong tay của các bạn. Cho nên mọi người học và lập lại trật tự cho chính mình và sử dụng khả năng sẵn có của chính mình, trở về với thanh tịnh và sáng suốt thì lúc đó cộng đồng như sanh đau khổ của chúng ta mới thật sự giải thoát. Trước hết phải giải thoát ngay cái tiêu thiên địa này, nhiên hậu mới đóng góp vô trong cái địa linh đã qui định bởi Thượng Đế ở tương lai. Cho nên tôi mong rằng mọi người ý thức được và thực hành để tự kiếm chúng thì lúc đó mới thấy rõ những lời nói của tôi đã nói vì phương pháp này không có xin cầu mà chỉ có thực hành để đi tới.

THIÊN ĐỊNH

Chúng ta bước vào trong cái Thiên Định. Người mới tu để tay lên đùi như thế này là được rồi. Co lưỡi, răng kề răng và ngó thẳng trung tâm chân mày. Nếu nó có động loạn thì ta chỉ niệm Nam Mô A Di Đà Phật ngay trung tim bộ đầu. Co lưỡi, răng kề răng, ngó bán giá như thế này.

**"Biên cho lặng minh châu mới phát
Lòng cho riêng mới gọi là Thân."**

Chúng ta phải ngồi thanh tịnh. Sau cái cơn động loạn của Soi Hôn, Pháp Luân thì Thiên Định là để cho phẳng lặng tất cả mọi sự việc và sự thanh hướng về thanh, trước lặng về trước. **Thanh là chân động lực bộ đầu, phải thả lỏng cho nó phóng lên tới vô cùng.** Và trước nó phải tự lỏng trong.

Ý niệm: **"Xuất hồn đánh lễ Phật"**. Người Thiên Chúa có thể cầu xin được diện kiến Chúa. Tin một vị nào, chúng ta phải trở về với vị đó, nhiên hậu chúng ta mới trở về với vô cùng.

Người thế gian đại đa số muốn báo hiếu, chúng ta tưởng nơi cứu huyền thất tổ, muốn báo hiếu. Trước hết người tu phải có chữ hiếu, nếu không có chữ hiếu, người đó không phải người tu. Phải báo hiếu, báo hiếu cha mẹ, báo hiếu quân chúng, báo hiếu cả càn khôn vũ trụ, trở về với Thượng Đê. Thật sự chánh giác báo hiếu.

Khi thiên định như thế này, ngựa mình chỉ niệm Phật, tê chân chỉ niệm Phật. Tự mình đặt chương trình để chiến thắng hai cái dâm tánh đó, ngựa và tê nó tạo cái dâm tánh. Tạo cái dâm tánh thì trở nên trước, trước rồi thì nó ác, ác trước, ác trước là vậy.

Còn người thiên lâu, tự nhiên nó có thể bắt ấn Tam Muội ngồi như thế này (xem hình).

Ngồi thiên định càng lâu càng tốt. **Trong lúc ngồi, những vị bộ đầu rút nhẹ có thể tập ngủ ngồi.** Bộ đầu rút nhẹ chừng nào, chúng ta có thể tập ngủ ngồi, trong mê có tỉnh. Ngồi đây những mà ai nói gì cũng nghe, cái đàn trước mắt chúng ta, ngay trung tim chân mày, cái gì chúng ta cũng thấy. Những cảnh bề trên chúng ta thấy rõ rệt. Ngồi đúng thì mặt mày thấy nó vui tươi, còn ngồi không đúng thì mặt mày thấy nó buồn bực. Cho nên

người tu thiền đặc pháp, khi ngồi xuống nhắm mắt dòm mắt họ thấy có sự cảm giác viên mãn trong nội thức của họ. Thấy phần điện quang của họ lúc nào cũng vui tươi và thanh nhẹ.

Còn ngồi thiền mà quậy qua quậy lại đó là tà khí chưa đang hay là tà khí xâm nhập, pháp luân chưa đứng chiều, đi ngược chiều, chấn động khối thần kinh cho nên cựa quậy. Những cái đó phải ngưng ngay và thực hiện cái Chiếu Minh cho nhiều cho nó khai thông những huyết kinh trong thể xác, nó dẫn giải tất cả tà khí, trước khi trong thể xác, nhiên hậu mới ngồi yên tịnh thiền định như vậy được. Đứng pháp, không được cựa cựa, ngồi đầu phải ngay ngắn, không quẹo qua quẹo lại được, thẳng rắng một đường, ý chí hùng mạnh, thanh tịnh du dương....

Ở thế gian, dòm thấy ông Phật ngồi tưởng là ông đó làm biếng, ngồi một chỗ. Bắt chước vô ngồi, ngồi không nổi! Chính những người thanh tịnh mới làm việc nhiều, người động loạn mới là người làm việc ít.

Thế xác chúng ta là chiếc thuyền Bát Nhã, mất trật tự không sao có thể chèo trở về bên giác được. Cho nên nhiều khi những người thiên về Vô Vi ngồi thiền ban ngày chiếu lại một chiếc thuyền trước mắt của chúng ta màu đen, đó là thế xác của chúng ta mà thôi.

Những cảnh vật mà chúng ta thấy, ghi chép vào trong cuốn tập và không được nói ra cho người khác. Sau này hoàn tất cuốn sách đó để cho người đời trước khi ta đi, kết luận là, tôi đã thiền ba pháp như thế này tôi mới được thấy bao nhiêu cảnh đó, đủ rồi. Không cần muốn lý thuyết và viú, thuyết bất chơn mà không thực hành. Cho nên nhiều người xưng danh tu mà thiếu tu là vậy. Bên ngoài cho thiên hạ biết mình tu mà bên trong không thực hành thì tự xảo trá và tự gạt lây mình mà thôi. Cửa Địa Ngục sẵn sàng chờ đợi....

Sau khi thiền, những người được viên mãn, đi làm việc về, điễn nó hồi lại. Lúc ngồi thanh tịnh ngay ngắn, thừa tiếp thanh điễn bên trên để đi học, lúc về thì nó nặng đầu, nó làm lắc cái đầu, thì chúng ta bắt đầu xả.

Hỏi xả thiền để làm gì? Vì khi chúng ta ngồi như thế này thì tất cả âm dương giao cảm, thanh trước phân minh, luồng điễn chuyển chạy vô cùng mạnh. Chúng ta không xả thiền và chúng ta bắt tay ra hình như chúng ta tập trung tinh thần để khiêu chiến với ngũ hành sao? Chúng ta người tu phải trở về với chính mình và không động bất cứ một nơi nào, không kích lòng bất cứ một ai, trụ tâm để tiến hóa, sửa lấy sự sai lầm của chính mình, lập lại trật tự để hòa đồng với cả căn khôn vũ trụ để học hỏi tới vô cùng bất diệt của phân hồn.

Sau khi thiền rồi chúng ta mới xả thiền.

XẢ THIÊN

Đây là pháp xả thiền.

Hai tay đưa lên bộ đầu, nó qui về. Hai tay đem xuống kéo lỗ tai, ba cái. Rồi ta chà, chà cho thật nóng kê vào hai bên mũi, ở đây nóng thì cái phổi nó mát. Tất cả đều là quy nguyên trong cơ tạng. Rồi bóp vuốt tay, chân. Sau cùng, chân chà chân năm mười cái.

THẾ DỤC TRỢ LUÂN

Đây là Trợ Luân. (xin coi hình)

Cơ mấy ngón chân. Cái này cũng hỗ trợ cho những bệnh áp huyết cao, dư máu và những bệnh trĩ, khi chúng ta chú ý con trê (hậu môn) và rút con trê lên, ãnh ngực, cơ lưỡi răng kẻ răng. Ý ngó thẳng trung tim chân mây nếu nhắm mắt. Nếu mở mắt, ngó thẳng một điểm nào trước mắt chúng ta.

Bàn tay thì phải bật lên, đưa tay lên ra phía sau. Khi làm phải co lưỡi răng kể răng và bật bàn tay lên, đây là có ý người ta chỉ cho mình (giúp) cái huyết nó hoạt động. Bật lên, hai bàn tay phải bật lên và bật ra đằng sau để cho cái đầu ổn định, mấy ngón chân cũng là chạy lên ọc. Và cái con trê của chúng ta phải rút lên và ênh thẳng như thế này.

Một lần làm ít nhất 15 phút thì mồ hôi nó ra đầy mình hết, khỏe vô cùng. Người nào không có đồng hồ có thể đếm 300 cái một lần. Từ từ, không có nôn nóng.

Tại sao cái gì của bên Vô Vi cũng kêu từ từ? Là để con người học lại cái nhân mà thôi. Chúng ta giảng trần nhiều kiếp chỉ học có chữ nhân mà tới nay chưa xong. Tu cũng muốn mau và cái gì cũng muốn mau hết. Mất cái chữ nhân. Có mau đi nữa mà thiếu cái sáng suốt thì làm được việc gì! Chúng ta vạn sự phải từ từ khai triển trong thanh tịnh.

TẬP LƯỚI CHO DỊU, CUÔNG HỌNG, LỔ TAI

Tôi xin bổ túc thêm hai cái để cho những người tu làm cho cái lưới dịu để tránh sau này lớn tuổi nó bị đổ lưới, và thanh niên học nói năng khó khăn vì cái lưới không uyển chuyển thì tập cái lưới trước.

Cuốn lưới qua lại như thế này... (xin coi băng video). Mỗi buổi sáng chưa xúc miệng là phải làm cái lưới trước.

Tập cuông họng cho nó khỏe cái hơi thì mỗi sáng phải nên làm như thế này (thở ra mạnh, xin coi băng video). Đó là sửa đổi giọng nói, sau này nó thanh tao hơn và nhẹ nhàng hơn.

Rồi còn về cái lỗ tai, để tránh cho lỗ tai khỏi lẫn, loạn thì chúng ta áp hai tay vào như thế này, nhẹ nhẹ (xin coi băng video). Cũng co lưới

răng kê răng vậy. Từ cái một. Làm như vậy 36 lần là đủ rồi. Tôi cũng nhờ làm cái này mà lỗ tai ngày nay rất minh mẫn.

Hai môn pháp này là hồi đó trước khi tôi tu, Quan Thánh đã dạy tôi qua thể xác tôi và dạy tôi làm cái lưới và sau này kêu tôi phải học những tiếng thế giới cần đến. Chỉ đề một chai nước đang trước, sớm mới chỉ làm cuốn lưới, khô miệng uống nước rồi làm nữa, liti này tới liti kia, làm cho cái lưới nó dẹt. Thành ra bây giờ tiếng nói gì của người nào nói tôi học lại thì nó y như vậy, nó không có khó khăn như những người khác. Quan Thánh đã giúp đỡ tôi rất nhiều trong khi tôi bước vào thêm tu, và dạy trực tiếp cho tôi. Đã cho tôi lỗ tai được minh mẫn, trước kia lỗ tai tôi hơi lũng bùng nhưng mà ngày nay không có vụ đó nữa. Nhiều khi trong phòng con chuột chạy ngang tôi cũng nghe rõ, cũng nhờ tôi làm bấy nhiêu đó thôi. Cái đó trong pháp Bát Đoạn Cầm cũng có dạy, nhưng mà cái này thiêng liêng chắc quý vị đó trước kia cũng học cái pháp này chuyên chỉ tôi, tôi áp dụng ngay. Mà tới ngày nay, tôi thấy khối óc của tôi rất minh mẫn và khỏe khoắn.

Ngày hôm nay tất cả cái gì tôi thực hành tôi đã trình bày cùng quý vị.

MẬT NIỆM BÁT CHÁNH

Sau này khi quý vị tu có điếm rồi thì mỗi đêm từ 6 giờ tới 10 giờ, chúng ta nên niệm Bát Chánh để kiểm soát thứ cái Đốc Mạch của chúng ta đã lên tới bên trên chưa và cái Nhâm Mạch của chúng ta phát triển tới đâu. Và cái đó cũng là phương pháp để đuổi tà.

Làm như thế này: 6 giờ tới 10 giờ tối, chúng ta ngồi xếp bằng cũng được, ngồi trên ghế hay bất cứ nơi đâu dùng ý niệm. Ý niệm nói Nam Mô A Di Đà Phật, cuối cùng Phật nó phải nằm ở chót mũi đây. Nam Mô A Di Đà Phật, điếm thứ nhì là ân đường,

trung tâm chân mày. Nam Mô A Di Đà Phật, điểm thứ ba là giữa trán. Nam Mô A Di Đà Phật, điểm thứ tư là huyệt Nê Hườn, khởi mí tóc. Nam Mô A Di Đà Phật, điểm thứ năm là đỉnh đầu. Nam Mô A Di Đà Phật, điểm thứ sáu, nó đối diện với Ấn Đường. Nam Mô A Di Đà Phật, để tay qua vai thì nó ở cuối, gần chỗ hiệp tích, có thể coi là hiệp tích cũng được, nhưng mà kêu bằng huỳnh đình vì hiệp tích nó cũng tới chỗ đó. Rồi từ đó niệm Nam Mô A Di Đà Phật, tới ngay trung ương trái mắt, điểm thứ tám.

Khi chúng ta tu có luồng điện rồi, ý niệm cảm thấy như có ngón tay chạy ngay lỗ mũi, ngón tay chỉ ngay cái huyệt, niệm tới chỗ nào nó chỉ ngay chỗ đó, chạy tới chỗ nào nó phải chỉ tới chỗ đó, nó rõ rệt.

Kỳ trước tôi có làm một lần nhưng vì đèn chiếu quá nóng cho nên đi có hơi mau, từ ấn đường lên mí tóc chỗ đáng lẽ nó phải ngưng ở giữa trán.

Người tu chúng ta xuất hồn ra thế gian chỉ đi ở chỗ Ấn Đường này thôi rồi đi học đạo là trung thiên thế giới (giữa trán), rồi tới bồng lai (mí tóc), rồi tới Phật giới (đỉnh đầu).

Rồi chuyển ra đàng sau này là cái huỳnh đình trong cái tiểu thiên địa, rồi tới tận thủy mới cảm minh cái khối kêu bằng thế gian, đại tự nhiên ở thế gian.

Sự kiểm soát này người có điện mới niệm được, còn người không có điện ngồi niệm không được, bán loạn thêm thôi. Cho nên để dành riêng cho người có điện và cảm giác được phân điện chạy trong cơ thể, mới cho nó chuyển chạy như vậy và lập lại trật tự.

Và mỗi đêm chúng ta kiểm soát như vậy thì luồng điện không có bị lung lạc và không có hướng ngoại, và kiểm soát chắc chắn thành quả khai triển tâm linh của chính mình.

Những người tu lâu niệm tới chỗ nào thì dường như có cái bóng đèn đỏ nó phải bật cháy sáng liền. Còn những người tu chưa đạt được kết quả cao thì chỉ cảm nhận nó cháy tê tê chút vậy thôi. Còn người thành đạo là phải thấy 8 điểm đó nó phải có 8 cái bóng đèn đỏ sáng bừng lên.

Không nên nghe những sự động loạn và không có sự kiểm chứng rõ rệt. Tôi muốn đem ra tất cả sự thật mà chính tôi lúc tu cũng thử thách ông Tư và tìm hiểu những cái gì sẵn có của ngài. Và tôi ngày hôm nay, tôi đã kiểm chứng từ giai đoạn một tôi đã đi tới, tôi công hiến cho các bạn. Các bạn tiếp tục tu và kiểm chứng, và kiểm soát lấy các bạn. Tư tưởng nhiều khi bị lung lạc rồi nói bậy. Cho nên chúng ta phải kiểm chứng cho nó rõ rệt, từ giai đoạn một, chúng ta đã đến đó chưa. Không nên nói quá trốn rồi tạo lấy sự sai lầm.

Còn cái phần huệ giác bên trong có mở được chỉ ghi chép vô sách mà thôi, không nên phổ biến vì đó là mọi trình độ khác nhau. Mọi người mở mỗi giới khác nhau, chỉ ghi vô cuốn sách đó thôi, lưu lại cho hậu thế. Và kết luận, chúng ta nói rằng tôi khám phá ra tôi như thế này thì người khác họ sẽ tiếp tục giữ đúng ba phương pháp này để họ khám phá nguyên căn và thấy trách vụ của họ, nhiệm vụ của họ khác hơn. Mọi người chúng ta đều có nhiệm vụ tại thế chứ không phải không, đừng tưởng lầm là tôi xuống đây tôi chơi, không có đâu. Xuống đây là có nhiệm vụ làm việc để lưu lại cuốn sách sinh lão bệnh tử khổ cho thế sanh, và thức tâm tùy theo hoàn cảnh, tùy theo trình độ một khác nhau.

Cho nên hôm nay tôi xin công hiến tất cả và kết thúc buổi thực hành. Và các bạn về, những người mới chỉ xài hai pháp mà thôi, và những người cũ đã thực hành được nên kiểm soát trở lại chính mình. Đây là có phương tiện đầy đủ, có hình bóng, động tác rõ rệt và lời nói của tôi lưu truyền lại. Mọi người nên tự giác, phương pháp này là tự

tu tự tiên, không ý lại.

Và không được sử dụng cái này bán mà ăn, đó là phạm lỗi thiên đình, sẽ bị truy tội. Chúng ta có sự phát tâm thương yêu xây dựng để sống chung, tại sao chúng ta không còn tham ngoại cảnh nữa? và sự đóng góp của chúng ta có đòi hỏi nhiều không? Không. Những vị đạo hữu của chúng ta ở đây qui tụ, chúng ta là những người ăn trường chay, không có xài phí việc đời quá nhiều, không bao giờ phung phí và làm việc không cần thiết. Cho nên chúng ta không sử dụng sai và không tạo hoang phí vật chất. Dùng kính thương vật chất và xài phí vật chất, lợi dụng vật chất, lợi dụng thế lực, lợi dụng địa vị, đó là tự giam ham mình trong bóng tối mà thôi. Cho nên chúng ta đã thoát ly. Và anh em chúng ta, trước kia những kẻ giàu có, người có quyền lực, ngày nay chúng ta thấy đó không phải là con đường phát triển của tâm linh, chúng ta phải trở về với căn bản, thì chúng ta phải sử dụng phần sáng suốt đó và vun bồi phần sáng suốt đó để tránh sự sai lầm có thể tái phạm và thực hành cho kỳ được con đường trở về với nguồn cội vô tận, an hưởng và làm việc nhiều hơn hiện tại, sáng suốt hơn.



LỜI DẶN LINH TỈNH

1. Nhớ đừng ấn khuya, vì thiên cần bụng trống.
2. Người mới tu, nghe nói dậy khuya thì sợ có hại cho sức khỏe, nhưng trái lại, nhờ công phu sức khỏe lại được gia tăng hơn trước, nếu mệt chỉ bị vài đêm đầu mà thôi, vì mới và chưa quen. Nên tập thờ nhiều thì sự khú trước lưu thanh được nhiều hơn, cơ thể sẽ không còn mệt nữa. Khuya thiền, sáng thức dậy xem gương sẽ thấy mặt mày tươi tỉnh và không mệt mỏi. Những người bị bệnh mắt ngủ sẽ được giảm bớt hoặc hết hẳn sau vài tuần công phu.
3. Đừng ngồi thiền dưới quạt máy, có thể dùng phòng lạnh, nhưng tránh xa luồng gió thổi.
4. Để tránh bị muỗi cắn, bạn có thể ngồi trong mùng.
5. Nếu khi công phu thấy ngứa trên mặt mũi, đầu, đó không phải muỗi cắn mà do trước điện được loại ra khỏi cơ thể. Nhớ đừng gãi, vì gãi nó sẽ hồi trở vào lại cơ thể, không tốt.
6. Nếu ngồi lâu thấy tê chân ráng niệm Phật chịu đựng, đừng đổi chân thì tốt hơn.
7. Hầu hết các bạn mới đều thắc mắc về vấn đề định trí, tập trung khó khăn. Những tư tưởng lòng bông cũng lo âu hằng ngày thường đến khi công phu, đó là thường, không sao. Bạn cứ công phu như đã chỉ, với thời gian lần lần sự định trí sẽ đến. Để giúp thêm việc tập trung, mỗi khi tư tưởng nghĩ đến việc khác, thì bạn niệm liên tục trong trí Danh hiệu Cha hay Lục Tự Di Đà, kéo tư tưởng trở lại Hà Đào Thành và nhìn thẳng giữa hai chân mày, hoặc là bạn có thể thờ vài hội Pháp Luân Thường Chuyển để giúp cho định trí trở lại

8. Muốn có kết quả sớm phải nhớ công phu đều đặn công phu mỗi đêm không gián đoạn. Thường người mới tập có thể công phu được trong 30, 45 phút hoặc hơn nữa.
9. Nếu trường hợp ở xa, không có người chỉ dẫn, có thể đọc kỹ và xem hình vẽ trong sách, với tâm thành, thực hành đúng đắn cũng gặt hái được kết quả, miễn đừng bao giờ sửa pháp, biến chế pháp hoặc pha trộn pháp này với pháp kia là đã làm sai pháp. Điều đó Pháp Lý Vô Vi và người truyền pháp không có trách nhiệm.
10. Đường hướng của Pháp Lý Vô Vi là tự hành tự tiến. Người hành pháp không nên vọng tâm quán tưởng hoặc cầu xin nhờ vào tha lực bên ngoài. Điều này cũng làm sai pháp, Pháp Lý Vô Vi và người truyền pháp không có trách nhiệm.

NHỮNG LỜI KHUYÊN

a) Khi cần phải đi thăm người bệnh, người tu thiện sẽ bị mất điện và rút vào cơ thể mình trước điện của người bệnh. Khi về, nên làm thêm pháp luân năm để thanh lọc trước điện ra.

b) Nên tránh đi đám ma, vì đứng gần thầy người chết sẽ bị rút mất điện nhiều. Nếu gặp trường hợp không tránh được, nên đến sau khi xác đã liệm kín vô hòm rồi, và lúc đến gần nên giữ co lưởi răng kê răng, niệm **"Ngọc Hoàng Thượng Đế Vô Cực Đại Thiên Tôn"** hay **Lục Tự Di Đà** ở Hà Đảo Thành, và lúc về nhà nên làm thêm pháp luân năm.

c) Về ăn uống thì chay mặn tùy duyên và phương tiện (ăn mặn nên làm thêm nhiều pháp luân năm mỗi ngày và tránh thịt chó, thịt trâu). **Nhưng thời nay nên ăn chay trường, cố gắng ăn chay được, rất cần thiết và cấp bách.**

GIẢI ĐÁP THẮC MẮC VỀ CÁCH THỨC CÔNG PHU VÀ NHỮNG ĐIỀU NGƯỜI TU THIÊN NÊN BIẾT.

1. **VẤN:** Tại sao thiên PLVVKHHBPP lại ngồi xoay về hướng Nam?

ĐÁP: Hướng Nam thuộc Bính Đinh - HỎA
Hướng Bắc " Nhâm Quý - THỦY
Hướng Đông " Giáp Ất - MỘC
Hướng Tây " Canh Tân - KIM
Trung ương (ta ngồi) Mồ Kỷ - THỔ
Hướng Nam thuộc Hỏa. Hỏa đây là lửa điện của Càn Khôn, hợp với từ điện nam châm của trái đất. Trong lúc soi hôn, ta tập trung ba báu linh (tinh, khí, thần) thì luồng điện sẽ xuất phát nơi trung tâm chân mày. Nó cũng thuộc về loại hỏa cho nên nó phải tiếp xúc với hỏa giới mới thuận tiến được. Ngôi hướng Nam là hướng Hỏa sanh Hỏa tạo thành điện lửa như là tạo nhiên liệu xăng dầu để chúng ta đi về Tây phương hay Thiên đàng để hợp nhất với Đấng Hóa Sanh.

Lưng quay về hướng Bắc. Nhâm Quý thuộc thủy, hợp với Thủy luân xa nằm giữa hai trái thận. Ngôi đúng hướng như thế: Tiểu Thiên Địa thuận chiều với Đại Thiên Địa giúp điện xuất phát dễ dàng.

2. **VẤN:** Tại sao lại phải Thiên vào giờ Tý?

ĐÁP: Giờ Tý từ 00 giờ đến 02 giờ. Đây là lúc máy trời chuyển biên từ cực Âm sang Dương, hết ngày cũ và bắt đầu sang ngày mới. Lúc ấy khí hao nhiên của trời đất trong lành tinh khiết nhất. Đây là cũng là giờ thanh tịnh nhất trong ngày. Tu là tìm về sự thanh tịnh thì ngôi giờ này rất tốt. Giờ Tý là lúc bộ máy Âm Dương biên đổi, ngôi giờ này có thể quen với sự biên đổi thời

tiết. Đây cũng là giờ mà hầu hết những người tu đều công phu nên hành giả nhận được nhiều điện lạnh và mạnh hơn hết.

Người mới công phu chỉ nên ngồi vào giờ này thôi. Tuy nhiên nếu thức dậy trễ 3, 4, 5 giờ sáng cũng vẫn phải ngồi, chớ đừng buồn nản, giận mình sao mê ngủ rồi bỏ công phu thì hỏng. Nội cơm muốn nấu chín thì phải đun lửa liên tục, quý bạn cứ xem công phu như là món ăn tinh thần. Hấp thụ thanh khí điện là ăn thanh khí điện từ 00 giờ đến 02 giờ là đồ ăn nóng sốt, trễ giờ này thì thức ăn nguội lạnh, không bổ dưỡng bằng nhưng ta cũng vẫn phải ăn để sống. Trường hợp phải thức khuya 10, 11 giờ thì trước khi ngủ quý bạn hãy ngồi thiền đi. Đến khi xả cũng gần 12 giờ rồi, bạn lại ngồi lần nữa thì tốt hơn là vừa ngủ rồi phải thức dậy cảm thấy mệt hơn, hoặc ngủ quên luôn tới sáng. Cứ tập lần lần đi vào giờ Tý công phu thì tốt nhất, cướp được khí hạo nhiên.

Tránh ngồi vào giờ Dậu tức từ 6 giờ đến 8 giờ tối, nên tránh luôn tới 9 giờ. Tại sao khuyên đừng công phu từ 6 giờ đến 9 giờ tối? Vì khi màn đêm vừa buông xuống, phần tà ma trong trược nương theo bóng tối đi ra không khí nặng trược lắm. Ngồi thiền thay vì trừ đi thêm vào lại bị tán điện mất. Tu cao thanh nhẹ thì ngồi giờ nào cũng được chớ không cứ vào tứ thời: tý, ngọ, mẹo, dậu.

3. **VẤN:** Tại sao phải ngồi kê đệm cho cao?

ĐÁP: Ngồi có đệm kê hông cho cao một chút có ba điều lợi:

a/ Lưng dễ thẳng

- b/ Hành pháp luân phình bụng dễ hơn
c/ Đổ mồi chân.

4. **VẤN:** *Tại sao ngồi lưng thật thẳng?*

ĐÁP: Lưng phải thật thẳng cho luồng sinh lực trong châu thân được lưu thông dễ dàng theo đường xương sống. Xương sống giữ thẳng rất quan hệ, giúp cho đời trước diễn ra, đem thanh điển vô. Vì vậy ngồi 5 phút thẳng lưng còn hơn ngồi cả giờ mà khòm lưng.

5. **VẤN:** *Tại sao răng phải kê răng?*

ĐÁP: Hàm răng dưới thuộc âm, hàm răng trên thuộc dương, miệng ngậm, răng kê răng là âm dương giao hòa. Răng trước nó liên kết với giây thân kinh trước trán. Mây sợi dây thân kinh đó, nhờ cái đưa xuống và cái đánh lên mới khai thông được, mới thấy ánh sáng, mới chuyển điển được dễ hơn. Người mất răng trước (không thể thế răng giả) phải hành pháp luân nhiều để bù lại.

6. **VẤN:** *Tại sao phải co lưỡi đựng nước rưới chân răng trên?*

ĐÁP: -Để giúp quý bạn thanh lọc nước dãi do hai trái thận nóng lạnh (âm dương) đưa lên làm cho nước dãi tinh khiết trong lành, trở thành ngọt hơn. Đó là nước Cam Lộ giúp cho sức khỏe sống lâu. Vì thế ta dùng phun nhỏ nước miếng ra ngoài bữa bái.

-Nhằm đóng khớp xương phía sau bộ đầu để ngừa tà ngoại xâm. Vì phần tà chi xâm nhập vào phía sau, còn từ xoay óc về phía trước là phần chính nó không vào được. Đây là phương pháp tự vệ (đóng cửa) an

tĩnh. Động loạn phải tan biến trước sự thanh tịnh.

-Nhằm nối liền Nhâm mạch và Đốc mạch bị hở ra tại Giang Khẩu Giới (miệng). Đây là hai mạch chính yếu trong cơ thể con người mà hành giả cần phải khai thông.

-Đề giữ khí điễn khỏi thoát tại Giang Khẩu Giới, tránh nhiệm trước, nhằm ổn định nội tâm, tịnh bớt khẩu.

7. **VẤN:** Tại sao phải nhắm mắt ngó ngay trung tâm chân mày?

ĐÁP: -Đề tống mở Hỏa luân xa là màng nhện nơi trung tâm mạch điện trong bản thể, vì thế nếu đánh ngay đầu thì thấy tóe sáng loà thường gọi là "toá hỏa tam tinh".

-Khí điễn xuất ra nơi đây dần dần lên bộ đầu mới đi cao được, còn ngó ở chót mũi thì bị trĩ xuống.

8. **VẤN:** Nếu là người Thiên Chúa giáo hay đạo khác, thiên cũng phải niệm Nam Mô...? Và đọc hai câu nguyện sao?

ĐÁP: Niệm không sao cả. Hẹn nữa những chữ ấy có công dụng riêng để khai mở các Luân Xa. Tuy nhiên, nếu người tu không chịu niệm thì có thể thế các câu bằng cách đọc một bài kinh "Lạy Cha", "Kinh Mừng" và "Sáng Danh" hay dùng trí ý tập trung lên đỉnh đầu, tưởng nghĩ đến Đức Chúa Trời, Đấng Tạo Hóa, Thượng Đế, hoặc nghĩ: "Y chi Vô Cùng Tận Hư Không" hướng đến "Trung Tâm Sinh Lực của Căn Khôn Vũ Trụ".

9. **VẤN:** Pháp Luân Thường Chuyển đề làm chi mà sao lại phình bụng ra lại không hóp vô như tập thể dục?

ĐÁP: Pháp Luân rất ích lợi, giúp cho khí trước lưu thanh đem những rác rưởi ứ tu trong lòng lên bộ đầu tung ra ngoài. Người không ấn chay nhờ phép thở này mà loại ra khỏi cơ thể các trước điển của thịt cá. Với thời gian, làm Pháp Luân, ta còn có thể trừ bỏ được những thói hư tật xấu. Khi thở hơi vô mà phình bụng ra, cái Luân Xa ở lá lách được kích động và sau này mở được, thì người tu sẽ được thấy kiếp trước của mình (như phim xi nê mầu).

10. **VẤN:** Làm Pháp Luân phải kẹp hai cánh tay bên hông để làm chi?

ĐÁP: Nếu không kẹp, khi xuất được, khòm lưng không đi được cao. Nhờ giữ người được thẳng mới xuất cao được.

11. **VẤN:** Tại sao khi xả thiền lại phải xoa tay, ngón chỉ lên Trời và vuốt đầu, vuốt mặt, chà bóp tay chân?

ĐÁP: Làm vậy để cho hơi điển vô lại đầu và chà sát các phần cơ thể cho máu lưu thông trở lại. Ngón tay chỉ lên Trời, dừng chỉ tới trước mặt, vì tu lâu, khi thiền điển rất mạnh tập trung ở các đầu ngón tay, nếu người tu chỉ tới trước, điển xẹt ra có thể làm ngã các vong linh nào đi ngang qua gần đó hoặc đang ngội xem người tu công phụ (làm như vậy mất lòng và gây ác cảm với họ).

12. **VẤN:** Sao thiền, định trí khó khăn quá, đầu óc nghĩ hết việc này đến việc nọ?

ĐÁP: Mới tu bao giờ cũng vậy. Rất hiếm có ai có thể định trí ngay được. Phải thời gian khá lâu và từ từ định trí mỗi lần thêm một ít cho đến được hoàn toàn.

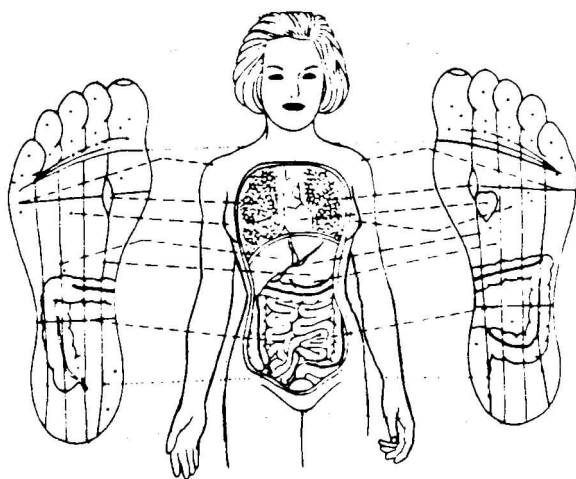
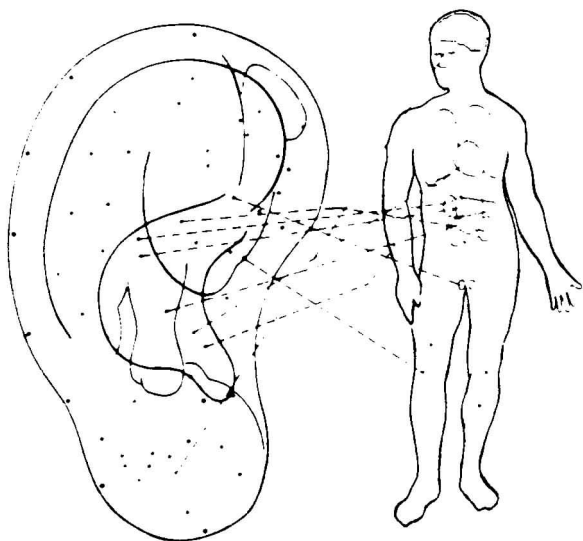
Có cách giúp thêm cho việc định trí, là trong lúc thiền định, nhìn thẳng giữa hai chân mày và đõ ngủ, nếu cái trí lo ra bất nghĩ chuyện này chuyện kia chuyện nọ thì làm như sau:

Niệm "Nam Mô A Di Đà Phật" (không ra tiếng) ở đỉnh đầu hoặc làm Pháp Luân vài cái, hoặc cố gắng kéo tư tưởng trở lại nhìn thẳng giữa hai chân mày. Hoặc như nói với cái trí là giờ phút công phu, lúc thiêng liêng, phải buông bỏ không được nghĩ đến mọi sự đời nhỏ nhen giả tạo. Ta nên biết, khi tu cái phạm ngã nó xúi dục ta đủ thứ như "đêm khuya ngủ cho ngon, dậy làm gì cho cực khổ", hay xúi ta xa thiền sớm ngủ cho khỏe, cái xác làm bức rức, mỏi, đau chân, đừng ngồi nữa Cần phải can đảm điều khiển cái trí đừng để nó sai khiến dụ dỗ và làm chủ ta. Nếu ta thiếu cương quyết nghe lời nó thì quen thói, ta sẽ bị nó dẫn dắt, như trước nay chưa tu, theo đời động loạn. Nó cũng như con ngựa bất kham (tâm viên ý mã) phải trị lần lần cho thuần phục và với thời gian kiên nhẫn công phu ta chắc chắn sẽ định trí được hoàn toàn và nhập định được.

15. **VẤN:** Muốn khởi động loạn trong lúc công phu ta phải làm sao?

ĐÁP: Ông Tám có chỉ cách niệm như sau để tránh động loạn trong lúc công phu: Trí ý hướng về nguồn cội của linh hồn, niệm, thường-niệm cho đến vô-biệt-niệm: **Nam Mô Ngọc Hoàng Thượng Đế Vô Cực Đại Thiên Tôn**, tức là niệm phần hồn mình sớm trở về nguồn cội. Hoặc niệm Lục Tự Di Đà: **Nam Mô A Di Đà Phật**

TÌM HIỂU PHÉP XẢ THIÊN QUA KHOA CHÂM CỨU



GIẢI ĐÁP VỀ CÁC CẢM GIÁC, TRIỆU CHỨNG, HIỆN TƯỢNG, LINH ẢNH THẤY KHI CÔNG PHU

Các cảm giác, triệu chứng, linh ảnh kể ra tiếp đây tùy từng người tu, không phải ai cũng thấy giống nhau.

Những giải đáp sau đây, chúng tôi thâu lượm lại những lời Ông Tám giải, để giúp bạn tu khỏi thắc mắc.

Nếu muốn biết rõ thêm, có thể gặp Ông Tám vì nhờ huệ nhãn, nhìn người hỏi, Ông Tám sẽ trả lời đúng theo riêng mỗi người, mỗi căn cơ và trình độ tu luyện.

1. **VẤN** : Sao có người công phu thấy mồ hôi ra?

ĐÁP : Đó là tốt vì các hàn khí trong người xuất ra. Công phu một thời gian sẽ hết ra mồ hôi.

2. **VẤN** : Công phu thấy ngứa trên mặt mũi, tai vv... gãi có được không?

ĐÁP : Ngứa đây, không phải do muỗi cắn, mà là ngứa do trước điện trong người xuất ra. Không nên gãi vì gãi trước điện sẽ hồi trở vô không tốt.

3. **VẤN** : Nếu công phu thấy giữa đỉnh đầu hay giữa hai chân mày có cảm giác nặng, rì, quầng quầng, rút tê hay giật giật là sao?

ĐÁP : Đó là dấu hiệu tốt, điện đang chạy, các luân xa này hoạt động.

4. **VẤN** : Có người tu một thời gian (có thể 1, 2 tháng hoặc hơn nữa) nghe được điện chạy giữa chân mày khi đến gần Ông Tám hoặc vị nào tu cao, mà sao ở rạp hát hay đám đông hoặc nơi nào có đàn bùa chú cũng có khi thấy điện chạy?

ĐÁP : Ở rap hát hay đám đông người hoặc chỗ có tà ma cũng có diên, nhưng là diên trước, còn diên của Ông Tám hoặc các vị tu cao là diên thanh (cũng ví như nước dơ với nước sạch cũng đồng là nước). Nơi nào có bùa chú, người tu cũng nghe diên chạy ở bộ đầu, vì nơi bùa chú tùy cao thấp cũng có diên do thần hay âm binh hay do vị nào cao hơn.

5. VẤN : *Làm Pháp Luân có người thấy thân người, xương sống giựt cup cup hoặc thân trên hoặc đầu rung kịch liệt là sao vậy?*

ĐÁP : Đó là diêm có tiến triển. Diêm tung lên và chứa thông. Công phu một thời gian sẽ hết thấy triệu chứng như nói trên.

6. VẤN : *Sao có người ngồi thiền lại xoay tròn hoặc ngã qua ngã lại như lên đồng vậy?*

ĐÁP : Người mới tu thường bị như vậy. Đừng sợ, không phải lên đồng. Đó là do trước diên phản ứng. Nếu kèm lại được thì kèm, còn không thì cứ để như vậy. (Người chuyển động như vậy như tập thể thao, ngồi công phu lại được lâu hơn). Khi bị lắc, giữ co lười răng kè răng, niệm hay làm Pháp Luân liên tục. Hành thêm thật nhiều Pháp Luân Chiếu Minh (năm) ngoài buổi thiền. Cứ công phu một thời gian (vài tháng) sẽ hết.

7. VẤN : *Khi công phu, có khi trên đầu ngứa như chỉ cắn, hoặc tê tê hoặc cảm giác tẩn tẩn mát. Hoặc ở trên mắt, mũi, cằm, có khi thấy như kiến bò?*

ĐÁP : Đó là dấu hiệu tốt. Diên tụ lên bộ đầu. Nhỏ cú để yên đứng rõ tay lên, và tiếp tục công phu.

8. VẤN : *Sao có người có lẩn nứt xương ở phía bộ đầu hoặc ở giữa hai bên trán, hoặc giữa đỉnh đầu?*

ĐÁP : Có người sanh ra đã có sẵn do sự cấu tạo

của xương đầu, hoặc do kiếp trước có tu, do tai nạn hay do suy nghĩ nhiều, hoặc do công phu luyện đạo lâu cho nứt xương.

Nếu công phu nứt phía sau đầu thì thấy ma. Nứt phía trước trán thì tốt hơn, không thấy ma và được minh hơn. Thường công phu nứt phía sau hoặc phía trước rồi đi lần lên nứt giữa đỉnh đầu. Khi nứt đến giữa đầu, sẽ nghe tiếng nổ, đó là khai được thiên môn và hồn được tự do tạm, xuất nhập ra khỏi bản thể.

9. VẤN : Nếu xương đầu nứt ra phía sau, thấy ma có sợ và nguy hiểm không?

ĐÁP : Không sao cả. Người tu được chỉ có cách co lười răng kê răng và tiếp tục niệm Phật thì ma bỏ đi không thấy nữa.

Hồn nữa, có minh sử luôn theo dõi người tu về mặt vô vi, người nào nhất chưa quen sẽ được giúp đỡ không cho thấy. Có 1 em bé gái, em H. tu PLVVHBH công phu xương sau đầu nứt và thấy ma luôn. Ban đầu em sợ, nhưng được Ông Tám chỉ dạy và em hết sợ và có khi em xuất vía, em còn dám đầu phép với ma quỷ nữa.

10. VẤN : Còn như đang công phu thấy chấm sáng lóe lên nhanh như chớp rồi mất là sao?

ĐÁP : Đó là nhờ công phu, trái tim được hé mở chút nên thấy như vậy. Sau này, mở được luôn, nhắm mắt công phu sẽ thấy sáng trưng như đèn măng xong.

11. VẤN : Tại sao lại có trạng thái mê đi trong lúc thiền định?

ĐÁP : (nguyên văn lời Ông Tám): Trong lúc thiền định mà được mê là luồng thanh điện của phần hồn đã vượt khỏi sức hút của luồng điện hồng trần thế gian, ta được nghe những tiếng động của thế gian nhưng nội tâm không bị điều động.

12. VẤN : Muốn đạt tới trạng thái mê này thì phải qua những giai đoạn nào?

ĐÁP : (nguyên văn lời Ông Tám): Phải cố gắng công phu thực thi cho kỹ được ba pháp kể trên, khai thông luồng điện của bộ đầu mới đạt tới trạng thái trong cái mê mà có cái tỉnh, nghĩa là ta không đá động gì đến sự diêu động của thế gian nhưng ta được biết rõ rệt sự đi và về của phần hồn.

13. VẤN : Sao có người tu mới hít một hay vài cái Pháp Luân đã mê đi?

ĐÁP : Trạng thái đó rất tốt, công phu mà mê đi, đến khi tỉnh lại thì có thể 1,2 giờ đã qua. Cái vía được xuất đi trong lúc mê và khi tỉnh lại, người tu nhớ hoặc không (tùy người).

14. VẤN : Trạng thái thấy ánh sáng đủ màu sắc, điển tập trung tại chân mây rồi xoay bong ra, trạng thái này là do công phu Soi Hồn hay Thiên Định?

ĐÁP : (nguyên văn lời Ông Tám): Do sự thực thi của tất cả ba pháp Soi Hồn, Pháp Luân và Thiên Định.

- a) Soi Hồn là tập trung luồng điện tinh, khí, thần của bộ đầu.
- b) Pháp Luân là thanh lọc luồng điện của ngũ tạng
- c) Thiên Định phẳng lặng và phân minh luồng điện trước thanh.

Lúc thiên định mà được thấy ánh sáng xoay bong ra là ta đã thấu lượm được một phần thanh điển Mô Ni Châu của phần hồn, cố gắng công phu thì luồng điện ấy sẽ được tập trung càng ngày càng thanh và lần lần bay xa hơn, đó là phần hồn của hành giả được thoát ly khỏi bản thể, được biết nhiều chuyện huyền diệu, chứng dương luồng thanh điển ấy cho đến lúc đầy đủ mặt mày tay chân như bản thể thế gian, nhưng nhỏ và thanh diệu hơn.

15. **VẤN** : *Mô Ni Châu, Thánh Thai là thế nào?*

ĐÁP : Khi công phu có người thấy sáng như ngọn đèn 10 vát (trong khi nhắm mắt, tắt đèn) hoặc sáng hơn, hoặc có nhiều màu (có người tưởng lầm là ánh sáng bên ngoài nên mở mắt ra xem nhưng không thấy). Đó là Mô Ni Châu dưới hình thức yếu hoặc mạnh, do điển khi công phu xuất ra ở giữa hai chân mày.

Khi nào thấy được Mô Ni Châu, đừng nên mừng hoặc trông mong hôm sau sẽ thấy nữa, vì như vậy sẽ không thấy vì còn vọng động, (sách có nói "Biển lặng thì Minh Châu mới hiện" là nói phải thanh tịnh mới được).

Nên nhớ, thấy ánh sáng ở ngay trước mắt thì tốt vì là chánh, còn nếu thấy ở hai bên tuyệt đối không nhìn và lưu ý, vì đó là do bên tả dẫn dắt.

Sau này công năng tu tập đầy đủ, sẽ thấy trong Mô Ni Châu có cái thai (gọi là thánh thai). Thai này sẽ lần lần đủ tay chân, mình mẩy, đó là hồn được thoát ra bản thể và người tu xuất được.

16. **VẤN** : *Sao thiền thấy Mô Ni Châu rồi lại có thế mắt không thấy nữa?*

ĐÁP : Mắt là vì do vọng động, không thanh tịnh, hoặc trong ngày đó có tư tưởng hay hành động gì trái đạo, như nóng giận, tham v.v... Vì vậy người tu đã thấy Mô Ni Châu cần phải gìn giữ các hành động và tư tưởng của mình luôn được chân chánh.

17. **VẤN** : *Nếu nghe o o bên tai trong hay ngoài, trong lúc công phu là sao?*

ĐÁP : Thường công phu thời gian khá (1 năm hay hơn) người tu có khi nghe o o (dài có năm ba giây) bên tai, (khác với tiếng ù tai) đó là đã có tiến triển nghe được điển của Ông Tám nhắc đến người tu hay của Ông Tư hoặc vị Tiên nào đi ngang

gần người tu. Về sau tu lâu, người tu còn có thể liên lạc với Ông Tám bằng thân giao cách cảm nữa.

18. VẤN : Nghe tiếng nổ như tiếng súng sáo, trên đầu khi công phu hay khi ngủ là sao?

ĐÁP : Đó là do trước điện xuất lên gặp thanh điện nên gây ra tiếng nổ.

19. VẤN : Có người đang thiền thấy có người đơm mình là sao?

ĐÁP : Có thể đó là thổ thân hoặc vị nào gần đó, dùng xem người tu hoặc đèn ủng hộ họ. Nên nhớ kỹ, dù thấy ai cũng vậy, nhớ luôn luôn co lõi niệm danh Cha hay Phật và đừng sợ.

20. VẤN : Sao có người làm Pháp Luân thầy bỏ đầu sáng chói chan?

ĐÁP : Rất tốt, đó là hạ sa, sau này gom lại sẽ thành cục sáng ở trước mắt (khi ta nhắm mắt)

21. VẤN : Ngoài các cảm giác, triệu chứng, hiện tượng và linh ảnh đã kể, còn có cảm giác triệu chứng vv... nào khác nữa không?

ĐÁP : Có, và tùy từng người tu, có khi không giống nhau. Xin kể ra dưới đây các cảm giác, triệu chứng vv... chưa nói đến:

- Ngồi công phu thấy nước mắt, nước mũi chảy: dấu hiệu tốt, rửa gan và óc.

- Người tu không thích nghe nói chuyện đời, chuyện áp phe, chính trị, không thích đọc báo... Vì thấy nặng, và thích nói chuyện đạo không chán vì thấy dễ chịu hơn: đó là có tiến bộ.

- Tu lâu có người thấy nước miếng ngọt như nước cam lồ (rất tốt)

- Có người tu cao, khi nói pháp có khi thấy mùi trầm tỏa ra (đó là còn thuộc Thánh Giới)

- Có cảm giác nhức đầu, hoặc ê, khi tắm gội, thấy mát lạnh trên bộ đầu (rất tốt). Những dấu hiệu đó chứng tỏ có kết quả, xương bộ đầu nứt, mở.

- Công phu thấy khô cổ ai cũng thấy vậy, vì điện rút lên trên nên khô cổ.

- Có người nghe tiếng nói bên tai. Có người nghe gõ mõ tụng kinh hay nghe ngâm thơ vv... trên đầu. Trong các trường hợp này, đừng để ý, cứ tiếp tục công phu và co lưới niệm danh Cha hay Phật.

- Có người nhắm mắt công phu, thấy Phật hiện, xin đừng tin vì có khi ma giả. Hãy co lưới niệm Cha hay Phật và tiếp tục công phu. Nếu có hỏi mượn xác thì dứt khoát từ chối.

- Tu lâu, sau này, khi nhắm mắt, dờm ra thấy: cũng như móng trời, ban đầu ở bên trên hơi đen đen, sau đó, xanh, màu vàng lợt, đó là luồng điện của Ông Tử cho thấy.

- Có người thấy ù hết hai bên tai, trước cũng như sau khi công phu: đó không phải là triệu chứng của bên pháp lý, mà là triệu chứng do gan nóng, khi đã thông đàng sau xương sống. Uống nước mát cho cái gan nó mát thì không còn ù tai nữa.

- Người nào mới tu, mà lúc công phu, thấy tê lạnh bộ đầu, hoặc cứng tay chân, hay thấy tê như điện chạy từ trên đầu xuống dưới lưng, thì nên hỏi kỹ Ông Tám, vì e bị ngoại xâm, tại khi chưa tu có xài bùa ngải hoặc cầu tha lực bên ngoài phù hộ.

- Người nào chưa tu hay mới tu pháp lý, mà nghe điện chạy từ trên xuống dưới, nó làm cho tư tưởng mất thăng bằng, hay là nặng ngực, và lo sợ, ớn lạnh: đó là ngoại xâm, do lúc trước tu cầu phù hộ

(hay dùng bùa ngải, chơi cờ v...) mà không tự hành tự tiến đúng pháp. Phải làm Pháp Luân Chiếu Minh (năm) cho nhiều, đánh đuổi luồng điện đó ra (nên hỏi Ông Tám hay thiên đường thêm về trường hợp này). Trái lại, hành giả nào thấy điện rút lên bộ đầu (không phải đi xuống), cảm giác như ai giựt nhẹ tóc ở nơi Hà Đào Thành, hoặc như rút... Như vậy, rất tốt: đó là Ông Tám, Ông Tư hay vị Tiên nào giúp người tu kéo điện cho để mở bộ đầu sau này.

- Có người thấy bên ngoài, không phải ngay giữa chân mày, cục sáng có khi có màu khác nhau, đó là điện của ngũ hành cho thấy (không quan hệ). Cứ co lười niệm Phật.

- Có người mới tu mà nghe o o bên tai, nhớ làm Pháp Luân, khai thông hỏa can, đặng giải trước khí của lá gan. Hãy cố gắng tiếp tục thì tánh nóng và hỗn giận sẽ biến mất.

- Có người mới tu, lúc Soi Hồn, hai ngón tay cái bị nóng: là do luồng điện của ngũ tạng chưa được điều, làm Pháp Luân Thường Chuyển sẽ khai thông uất khí ở bên trong thì hiện tượng này sẽ biến mất.

- Có bạn mới công phu thì thấy nhức đầu và nóng đầu, luôn mấy ngày (nếu bỏ công phu thì hết bị) Tại làm Pháp Luân quá mạnh, mới có hiện tượng trên. Phải hít từ từ, nhẹ nhẹ, trí ý tập trung ngay xoáy ốc trung tim bộ đầu, độ vài tuần thì sẽ được điều hòa trở lại.

- Có người mới tu, mỗi lần làm Pháp Luân, thì bị tức bên lá lách: đó là tại làm Pháp Luân quá mạnh, nên làm nhẹ nhẹ.

- Có người mới tu, Soi Hồn, hai mí mắt cứ rung rung: tại thần kinh còn yếu, cứ tiếp tục Soi Hồn, một thời gian (cở 6 tháng) sẽ hết.

- Có bạn mới công phu, thấy nóng ở phần dưới thân mình (dưới ngực): nên làm Pháp Luân trước, rồi mới Soi Hôn sau. Nhớ hít nhẹ nhẹ.

- Có người mới công phu, nghe có mùi vị (ví dụ như trái sa bô chê, mùi rượu, mùi thuốc... hay nghe gió mát trên mặt mà không phải là gió). Đó là ở trong ngũ tạng xuất phát (không phải do bên ngoài) do công năng công phu của hành giả tiến đạt, hãy cố gắng tiếp tục công phu đến khi thanh điển tập trung nơi bộ đầu thì sẽ hết...

- Có người mới tu thấy chớp sáng (nhà sáng) như đèn pha ngay trước mắt: đó là do Đức Di Đà chiếu rọi cho thấy ấn chứng.

- Có người mới tu vài ngày, vài tuần hay vài tháng đã thấy mê đi hay nghe tiếng nổ trên đầu, hay thấy trên đầu nứt có lần: đó là rất tốt, không nên sợ gì cả, khi thấy vậy quá sớm. Đó là nhờ tiền kiếp tu nhiều nay gặp đúng pháp thì được kết quả rất chóng.

- Có bạn tu làm Soi Hôn, thấy bàn tay lạnh ngắt và tê buốt: nên đổi Pháp Luân trước, Soi Hôn sau, một thời gian sau hết lạnh và tê, thì đổi trở lại theo thứ tự: Soi Hôn trước Pháp Luân sau như thường.

- Mới tu, khi tập trung hay làm Pháp Luân hít vào thì da mặt và tay đều hơi mát lạnh như gió thổi. Nên chú ý trung tâm bộ đầu vào giữa hai chân mày và làm Pháp Luân liên tục điều hòa cơ tạng, thì hiện tượng này sẽ hết. Nhớ làm Pháp Luân Chiếu Minh thêm mỗi ngày.

- Có người mới tu, ngồi thiền, thấy bản thể đổi hướng ngói: nên dùng thuốc xông nhà thì hết.

- Có người mới làm Pháp Luân thì cơ thể nóng ran, cặp mắt giựt mạnh: tại làm Pháp Luân quá mạnh, bị động hỏa tam muội. Phải ngưng làm Pháp Luân, công phu chỉ nguyện, soi hôn và thiền định thôi. Và tập

lâm Pháp Luân Chiếu Minh (năm), cảm giác điều hòa, hệ nóng thì bắt đầu lâm Pháp Luân ngồi (trong buổi công phu) lâm nhẹ chứ không nên lâm mạnh.

- Mới tu, đang thiền nghe lỗ tai kêu vù vù: đó là trước khi của lá gan xuất phát, tiếp tục công phu 2,3 tuần sẽ hết.

- Có người sau khi công phu thấy đầu tê, bị nhúc như búa bổ, ngực nóng và tim đập. Bạn bị cảm nhiệt, nên đi bác sĩ hay uống thuốc bắc, khi có triệu chứng này.

- Có người mới tu, nghe xương sống kêu cụp cụp: đó là bắt đầu mở phía sau.

- Có người mới, đang công phu bị ho, đàm kéo lên: Khi ho có hai loại đàm: một thuộc về bệnh cảm gây ra, nên dùng thuốc cảm, một loại thuộc về tà, nên nhai một miếng chanh luôn cả vỏ nuốt vào trước khi công phu thì nó sẽ hết.

- Có người mới thiền định được một lúc, thấy một luồng hơi nóng từ từ khởi đầu ở sau lưng (ngang lưng quần) chạy lên tới giữa lưng thì dừng lại ở một lúc rồi tan mất. Có đêm thấy nóng ở bả vai: hãy thực tập Pháp Luân nằm cho nhiều thì sẽ không còn nóng nữa, vì bạn lâm phải hai trạng thái bất ổn, lo âu, ăn uống thất thường. Chỉ có Pháp Luân mỗi đêm thanh khí vào trợ cho bạn được.

- Có người đang thiền định thấy hai luồng sáng trước mắt xoay tròn rồi nhập vào nhau nhiều lần: đó là phép Soi Hồn lâm đúng, nó mới giải hai luồng sân điển xuất phát. Hãy tiếp tục lâm một thời gian nữa thì bớt nóng tánh.

- Có người mới tu, khi thiền xong nằm ngủ, mê đi thì hai cái chân bị giật bông lên, có đêm hai cái tay bị giật: tiếp tục lâm Pháp Luân Chiếu Minh nhiều lần trong ngày thì sẽ hết. Triệu chứng này (giật tay hay chân) là tại vì đường gân của cơ thể

đã được thông một phần nào đó thôi.

- Có người mới tu, thấy nặng giữa hai chân mày, đầu ê nơi xoay óc, đau sau cổ và mỗi mệt: giữa hai chân mày nặng là hai luồng điện đang tìm mối giao điểm thành thứ nó lằm nằng. Đau cổ và mỗi mệt là tại bị cảm.

- Có bạn tu được khá lâu, có khi nằm ngủ gần giờ thiền, tai nghe những câu Ông Tám dạy, những câu kinh thuyết pháp; đó là phần vĩa được nhẹ, cho nên thường được nhắc nhớ về những lời thanh điển của Pháp Lý.

- Có người tu trong thời gian đầu, thấy nhiều hiện tượng, ấn chứng về tâm linh (như thấy sáng, thấy Mồ Ni Châu, thấy xuất vv...) Nhưng về sau không thấy nữa: đó không phải là thụt lùi, nhưng trái lại, vẫn tiến bộ chắc chắn, nếu có công phu đều. Ban đầu, thường bên trên giúp cho thấy, chú thực lực lượng mình tu chưa tới. Cứ bên chỉ tinh tấn, về sau sẽ đạt lại do chính khả năng của mình.

Và, các bạn không nên quan niệm thấy này thấy nọ mới là tiến, mà việc sửa được tâm tánh cũng là tiến (chắc chắn) đó.

Sau, xin nhắc hành giả công phu luyện đạo, nên giữ tâm thanh tịnh, đừng nóng vọng, giữ tinh thần tự tu tự tiến, không cầu phù hộ, không ý lại.

NHỮNG ĐIỀU LÍNH TÌNH KHÁC MÀ NGƯỜI TU THIỆN MUỐN BIẾT, CẦN BIẾT HAY THẮC MẮC

1. **VẤN:** Nhiều người muốn tu, mà vì hoàn cảnh gia đình chưa tiện, có thể hẹn sau này tu được không?

ĐÁP: Phần đông người đời hễ nói đến tu là hẹn sau này vì mắc bận gia cảnh, lo gia đình và không có thì giờ làm sao tâm hồn đầu mà tu. Đã nói rằng đời đạo song tu, ai tu cũng được bất luận giàu nghèo, bận hay không bận, mắc lo gia đình hay không. Vì một ngày 24 giờ ta dùng để lo ăn ngủ, lo chợ xác thân gia' tạm, lo cho gia đình mà không có thể để riêng ra 10 phút đến nửa giờ lo cho linh hồn được sao? (10 phút nửa giờ qua ngấn ngủ đầu có tổn hao gì nhiều trong số 24 giờ mỗi ngày).

2. **VẤN :** Tu PLVVHBH có mê tín không?

ĐÁP : Ông Tám luôn luôn nhắc nhở các người tu đừng có mê tín và đừng tin gì trước, cả những lời Ông Tám hoặc Ông Tư nói, nếu lý trí mình chưa chấp nhận, mà người tu nên tìm hiểu và nhất là hành (công phu) rồi tự mình sẽ thấy sự thật.

3. **VẤN :** Vấn đề tình dục đối với người tu phải làm sao?

ĐÁP : Không bị cấm đoán, vì bất diệt dục liền trên thực tế không có ai làm nổi (ngoại trừ trường hợp đặc biệt rất hiếm hoặc người già). Việc tình dục, người tu thiện nên giữ tiết độ dần dần, rồi phát hùng tâm và nhờ công phu luyện đạo rất ráo, sẽ tứ tứ đi đến dứt luôn. Chớ không phải dứt ngang có hại vì dồn ép và không làm được. Các bạn tu độc thân nên tránh sự giao hợp bất chánh.

Đề giúp chống trả tình dục, nên làm Pháp Luân năm cho thật nhiều hàng ngày, giữ trường chay và tránh những thức phẩm tạo dục (ăn trứng và sữa mà còn nguyên chất kem cũng dễ bị sanh dục tính).

Nhờ kiên trì tu thiền, khi bộ đầu mở, luồng điện rút đi lên và người tu không còn dục nữa.(1)

Luyện đạo cần giữ cái tinh (sperme) để làm ra người tinh. Tinh của thể vật chất giúp cho vợ chồng tạo phôi thai, thì thánh thai cũng cần khí điện nó nuôi, khí điện đó rút từ tinh ba vật chất Người Thần được sáng, mở lớn, là nhờ khí điện đó (dục trần lằm hao điện).

Các bạn nên đọc "Tối Tâm Đạo 7" (nơi vấn đáp 48 và 49) Cha có giảng rất rõ ràng và đầy đủ mọi khía cạnh của vấn đề "dục trước và dục thanh".

4. VẤN : Tu PLVVHBH có ý lại, van vái, nhờ ai cứu rồi dùm không, và có bắt buộc phải nhắm mắt tin tưởng điều gì trước không?

ĐÁP : Không, bất cứ pháp tu chân chánh nào và chính Đức Phật cũng không có bảo ta phải ý lại, van vái, nhờ ai cứu rồi dùm, hoặc bắt buộc phải nhắm mắt tin tưởng một cách mù quáng.

5. PHỤ VẤN 4 : Tu có ý lại, van vái, nhờ ai cứu rồi dùm không?

ĐÁP : Trong Đức Phật và Phật Pháp: "Đức Phật không bao giờ tự gọi là Đấng Cứu Thế có quyền năng cứu vớt kẻ khác, bằng chính sự cứu rỗi của mình, Ngài thiết tha kêu gọi những ai hoan hỷ bước theo dấu chân Ngài không nên ý lại nơi ai khác, mà phải tự mình giải thoát lấy mình, bởi vì cả hai, trong sạch và bợn nhơ, cũng đều tùy thuộc nơi chính mình. Ta không thể trực tiếp làm cho ai trong hay ô nhiễm.

"Tìm sự cứu rỗi nơi những nhơn vật hảo tâm có quyền năng cứu thế và bám víu vào hạnh phúc ảo huyền xuyên qua lời van vái nguyện cầu vô hiệu qua và nghi thức cúng tế vô nghĩa lý quá thật là thiếu

bạc và vô ích? (trang 60-61)

Ngài chứng tỏ rằng con người có thể thành đạt trí tuệ cao siêu và đạo quả tối thượng do sự cố gắng của chính mình - Và như vậy Đức Phật nâng cao phẩm giá con người. Ngài dạy rằng: "muốn thoát ra khỏi vòng trầm luân phiền não, chính ta phải tự mình gia công cố gắng, chớ không phải phục tùng, tùy thuộc nơi một thần linh hay một nhân vật nào làm trung gian giữa ta và vị thần linh ấy" (Đức Phật và Phật Pháp trang 62). Đức Phật cũng không bao giờ bắt buộc ta phải tin điều gì (dù cả lời Phật nói) nếu lý trí ta chưa chấp nhận. "Phật Giáo không ban hành những tín điều buộc người phải nhắm mắt tin theo, không có giáo điều bắt buộc người phải chấp nhận trước khi suy nghĩ, không có nghi thức dị đoan vô lý và lễ tiết bắt buộc, không có hiến tế, không có ép xác khổ hạnh để gội rửa tâm..." (Đức Phật và Phật Pháp trang 293).

Ta nên hiểu rằng Phật, Chúa thương nhân loại vô cùng mà cũng không thể đem chúng ta lên Thiên đàng được vì chúng ta tội lỗi trọng trước quá. Dù cho có dùng được phép màu đem chúng ta lên cõi ấy, chúng ta cũng sẽ rơi xuống lại thế gian vì chúng ta trọng trước quá làm sao ở trên cõi thanh cao choặng? Trong Đại Thừa Chơn Giáo, Cao Đài Tiên Ông có dạy:

"Nơi cảnh thiên liêng, không khí nhẹ nhàng hơn trăm ngàn lần không khí ở gần các con, nếu các con nhớ bợn một chút cũng không thể ở đặng. Thầy nói sự di sơn đảo hải là chuyện thường của Tiên Thánh, vậy dời non dời biển thì dễ, chớ đem các con trở lại thì khó lắm. Non biển tuy nặng nề nhưng không có mang thất tình lục dục, chớ xác phàm con người, tuy nhỏ nhít, mà vì lẫn cả sự dục vọng tà tâm nên nặng nề hơn muôn ngàn hòn núi! Thầy có thương các con cũng không thể ẵm bồng cho đặng. Vậy các con phải dùng phương pháp tu hành để luyện mạng, khử trước lưu thanh mã thoát khỏi luân hồi lục đạo". (trang 113-114)

6. VẤN : Người tu có nên dùng bùa phép, như bùa hô mạng, cầu tài vv... hoặc xin Ôn Trên phù hộ không?

ĐÁP : Không nên, mình phải tự tu tự tiến, không nên dùng bùa phép hoặc nhờ cậy lợi dụng thiêng liêng hoặc xin Ôn Trên phù hộ, làm cho chậm tiến, ý lại. Tuy vậy, chú người tu chơn không cầu mà vẫn được.

7. VẤN : Sao lại nói tu xuất hồn là học cái chết?

ĐÁP : Người đời vì không hiểu chết là gì và cho chết là hết. Chứ thật ra chết là hồn xuất ra khỏi xác luôn (ngoài ý muốn).

Người tu PLVVHBH khi thành công có thể xuất hồn ra khỏi xác bất cứ lúc nào tùy ý và trở lại về được bản thể, và khi đến số phải bỏ xác thì được biết trước.

Đôi với người đời, chết là sự hãi hùng ghê gớm nhất vì họ cho chết là hết tất cả, nhưng đôi với người tu chơn không bao giờ sợ chết, vì họ biết là được bước qua thế giới mới tốt đẹp hơn nhiều. Một điều mà người thế gian lầm lẫn rất tai hại là khóc la kêu reo thảm thiết cùng sát sanh cúng tế khi thân nhân qua đời. Làm như vậy rất có hại cho họ, linh hồn họ không mau siêu thoát được và bị trì kéo ở cõi trần.

Nếu thương họ thì đừng khóc la, đừng sát sanh mà gọi đến cho họ, bằng tư tưởng, tình thương và lòng thành mong cho họ chóng siêu thoát.

8. PHỤ VẤN 7: Sao nói tu xuất hồn là học cái chết?

ĐÁP : Trong Đại Thừa Chơn Giáo, Đức Cao Đài

Thượng-Đê có dạy:

"Người tu hành đắc đạo không bao giờ chịu mang xác thịt nhiều ngày. Ở thế nó nặng nề lắm, đường xa muôn dặm với vợ, dầu dùng sức ngựa truy phong đi mãi kiếp cũng đời chẳng thấu. Chớ linh hồn mà bỏ đặng xác thịt này rồi thì trong bốn biển nhảy mất đến nơi tận chốn... linh hồn ra khỏi xác thân này thì vui mừng khôn xiết, khoái lạc vô cùng..." (trang 24)

9. VẤN : Như vậy khi xuất hồn ra có gì nguy hiểm và không trở về xác được không?

ĐÁP : Không có gì nguy hiểm nếu tu đúng đắn và có người đã thành công dìu dắt. Khi hồn xuất ra có một sợi dây sáng (dẫn dài vô tận) nối liền hồn và xác - khi trở về xác, hồn nương theo sợi dây này.

Khi nào tới số chấm dứt kiếp trần thì sợi dây này đứt luôn.

9a. VẤN: Tại sao người ta nói tu thiên sẽ bị điên?

ĐÁP: Có nhiều bạn đến học thiên, rồi còn nghi ngờ, đi hỏi đầu này đầu nọ, rủi gặp những người không am hiểu tường tận đạo lý thiên, sẽ bị điên, rồi có người sợ không dám hành. Có người biết thì lên thiên đường hay tìm người đã có kinh nghiệm về thiên hỏi và được giải đáp cặn kẽ nên yên lòng hành pháp.

Nếu các bạn hành đúng đắn pháp lý thì làm sao bị điên, bị tẩu hỏa nhập ma được? Như đã có giải thích ở Tôi Tâm Đạo tập 1, điên hay tẩu hỏa nhập ma là các nguyên nhân sau:

a) Vì hơi thở nín ép xuống hạ đơn điên, hay tập trung nơi điểm luân xa này: Pháp lý Vô Vi có căn dặn kỹ không được bao giờ nín hơi thở và không được tập trung ở điểm hạ đơn điên.

b) Vì hành giả bằng lòng cho mượn xác: Pháp Lý cũng dặn trước kỹ, đừng bao giờ chấp thuận cho ai mượn xác mình, dù cho là Tiên Phật đi nữa - và còn dặn nếu thiên có thấy gì ở hai bên tả hữu cũng đừng có để ý và tin, và có dạy pháp co lười rằng kẻ rãng niệm tại Hà Đào Thành để bảo vệ hành giả khỏi ngoại xâm.

c) Vì bị ngoại xâm trước khi hành thiền: cũng có khi có trường hợp này, vì trước có tu câu thiêng liêng phù hộ, chửi bùa ngãi, câu cổ, đồng bóng, cho diên thiêng liêng nhập để đánh võ vv... Vì vậy đã bị tà khí xâm nhập bản thể nhưng còn ẩn tàng chưa lộ, cho nên khi hành thiền đem thanh khí diên vào bản thể, xúc tây, tà diên tất nhiên phải phản ứng, và hành giả ngộ nhận lầm lẫn cho là tại vì thiền. Trường hợp này, pháp lý cũng có cách giúp hành giả giải lần lần hết trước diên.

d) Vì nghiệp quả tiền kiếp có oán thù, nên kiếp này (nhất là vào thời Hạ Ngươn cuối tận, phải trả quả nhồi) hồn ma được phép nhập chiếm xác để trả thù, đòi nợ. Trường hợp này, thì có thiên hay không thiên, đến lúc ngày giờ phải trả quả, cũng không tránh và chạy đâu khỏi được. Nhưng nếu biết thiên trước sớm, nghiệp còn có cơ được giảm, thời gian bị nhập được ít đi, ngăn lại và mau chấm dứt hơn là không tu.

Các bạn nào còn hoang mang xin đọc kỹ trên đây hiểu rồi thì yên tâm (đừng nghe những người không có nắm vững về thiên) mà cứ công phu hành pháp, bạn sẽ được lợi vô cùng về cả ba phương diện xác thể, tánh tình đức độ và phát triển tâm linh.

Nếu thiên mà diên thì xưa kia Thái Tử Sĩ Đạt Ta đã không thành Phật. Và vô số người hành theo pháp lý cả nhiều năm nay sao họ không diên?

10. VẤN : Sao có người nói tu xuất hồn là tu tà?

ĐÁP : Đó là họ chưa biết tới và chưa gặp được

Chánh Pháp do Minh Sư chỉ truyền. Tu phải đi đến xuất hồn, lên được Thiên Cảnh để tiếp tục học đạo cho đến giải thoát luôn. Có nhiều pháp môn đáng tin cậy và nổi tiếng dạy tu thiền và cũng có xuất hồn. (Trong "Phép Xuất Hồn" của PLVVHBH do vị Minh Sư Đổ Thuần Hậu tức Ông Tư có mô tả các cảnh trời khi Ông xuất hồn lên du ngoạn và học đạo).

Xin trích dưới đây để quý bạn nghiên cứu tu xuất hồn là tà hay không, do các pháp môn nổi tiếng và đáng tin cậy sau:

- Trong Đại Thừa Chơn Giáo, Cao Đài Giáo phái Chiếu Minh Vô Vi:

"Ngồi định thần tìm kiếm căn nguyên
Xuất thân lên cảnh Thần Tiên
Học thêm tâm pháp bí truyền cao siêu
(trang 52)

- Trong "Chapters of Life" của vị Đại Lạt Ma danh tiếng L. Rampa có nói:

"Nhập định là trạng thái thiền khi mà con người thất của ta ra và xa xác thân, ví như con người ta ra và rời cái xe hơi vậy"... (trang 156)

Ngoài ra, bên Âu Mỹ có Ông YRAM, là người đã xuất viá được cả chục năm, có viết trong cuốn "Y Sĩ của Linh Hồn" sự nhận xét cũng cảm tưởng rất đúng, rất thật của Ông ta:

"Những sự hiểu biết thường của chúng ta, sự giáo dục của chúng ta, những phong tục, thói quen của chúng ta đều đối nghịch hiển nhiên với sự thật kinh nghiệm được, mà ta cảm thấy ngay lần xuất đầu tiên ra khỏi xác thân, một sự phản kích mà ta phải sẵn sàng chịu đựng. Sự thật, thực quá đột ngột, mà tất cả những danh từ do loài người đặt ra đều vô giá trị trước sự kiện trên. Đứng trước một sự rõ ràng hiển nhiên như vậy, cái mà ta vẫn còn nghi

ngộ đến phút chót, tất cả những lý luận trái ngược của Khoa Học (duy vật), của tôn giáo, của triết lý bị sụp đổ một cách thảm thương không để lại dấu vết. Và đồng thời, một tràng câu hỏi "Tại sao? thế nào?" tuôn ra trong tư tưởng làm cho ta cảm giác như bị giáng mạnh vào đầu. Thành quả của sự chứng nghiệm gay go sẽ xảy ra trong khoảnh khắc để cuối cùng đem lại nguồn vui mật thiết vì ngộ được chơn lý...

Điều làm kinh ngạc nhất nữa là những sự giáo huấn hàng thế kỷ bị tan biến dễ dàng, trở thành vô hiệu và tan vỡ như bong bóng xà bông và tức thời làm ta chứng hứng vì bao nhiêu cố gắng thực hiện bởi loài người tự bao thế kỷ vẫn minh đề đi đến cái thảm họa cuối cùng này...

Nói tóm lại, đó là một đời sống không chôi cái, tốt hơn hẳn đời sống trên thế gian... (trang 65)

11. VẤN : Sao có người thắc mắc nghi ngờ cho rằng trong kinh Phật không hề có nói xuất hồn mã PLVVHBH lại dạy xuất hồn, như vậy có phải là chánh pháp không?

ĐÁP : Trong kinh Phật thường có nói tu để được "Minh Tâm Kiến Tánh", ta được biết Tâm: hồn, Tánh: vía. Vậy tức là biết được Hồn thấy được Vía. PLVVHBH có giảng Hồn là chủ nhơn ông, ví như chồng xuống trần (bị giam hãm nơi con tim) và Vía là phụ tá, ví như vợ, (ở nơi lỗ rún). Nếu ta tu luyện cho đến lúc Hồn Vía được gặp nhau (như vợ với chồng) rồi tạo thành Thánh Thai.

Thánh Thai đây có nhiều tên khác nhau, tùy theo pháp môn tu: như gọi là nhị xác thân, thân ngoại hữu thân (theo Cao Đài Vô Vi, Chiêu Minh) Âm Dương giao cấu hóa Kim Quang (Cao Đài Tiên Thiên Hư Vô), Pháp Thân, Như Lai, Kim Đòn, Phật Tử, Xả Lợi Tử, Ngọc - theo Phật Giáo ... Tu luyện có Thánh Thai rồi thì tất nhiên xuất hồn phải đến. Trong kinh

Phật cũng có nói đến Thánh Thai dưới danh Xá Lợi, Kim Cang mà nhiều vị không hiểu đặng ý nghĩa Vô Vi.

12. VẤN : Có kinh và có người dạy thiền cho rằng, ngoài pháp của họ chỉ, các pháp khác như thiền xuất hồn, thiền theo Yoga, thiền luyện tinh khí thần, thiền tạo thánh thai... đều là thiền ngoại đạo?

ĐÁP : Tất cả các pháp thiền, dù cho cách hành có khi khác nhau về điểm tập trung tư tưởng, về cách thở vv... nhưng đều có mục đích như nhau là an và định cái tâm. Mà khi tâm định rồi, thì cũng đi đến tinh khí thần hội tụ đầy đủ, để rồi tạo Kim Đạn hay Thánh Thai. Kết quả mau chậm hay trình độ điển quang đạt được thấp cao khác nhau tùy pháp, chứ thiền là trở vào nội tâm tức là nội đạo rồi. Nói pháp khác pháp mình là ngoại đạo là còn mê chấp, hẹp hòi, chưa thấu triệt chơn lý. Nói như vậy chẳng khác nào như có tôn giáo cho rằng các tôn giáo khác mình là tà, và chỉ có người theo tôn giáo mình mới được lên thiên đàng.

Từ xưa đến nay cũng đã có nhiều vị tu thiền đã xuất hồn được đến tiên cảnh, đến Niết Bàn (Phật Giới) cũng có lắm danh sư bên Ấn Độ tu thiền Yoga nhập đại định thoát trần, đạt quả vị cao, và không thiếu gì vị tu thiền đặc đạo, nhờ thiền luyện tinh khí thần, Thánh Thai. Tất cả những Đấng này cũng là ngoại đạo cả hay sao?

CÙNG CÁC BẠN TU Ở XA

Chúng tôi thường ngày có nhận được thư (hỏi sách, hỏi về cách thức công phu, về các hiện tượng thấy khi công phu) của nhiều bạn ở các tỉnh, ở ngoại quốc...

Có lắm bạn, tuy chưa hề gặp mặt ông Tâm hay đến thiên đường, coi theo sách và tu hành lấy một mình, mà cũng có kết quả khả quan mau lẹ như: sức khỏe gia tăng, nhiều bệnh lâu năm giảm bớt hoặc lành hẳn, có bạn thấy được mô ni châu, có bạn xuất được vía nữa vv...

Nhiều bạn, có tâm tìm đạo và có ý chí công phu thật đáng phục. Sau đây tôi xin có ít hàng gửi cùng các bạn ở xa:

a) Với những bạn mới tu, nếu lần đầu tiên, không có ai chỉ cho có thể coi theo sách lầm lầy, rất dễ, nhưng các bạn nên lưu ý về hai phép "Soi Hôn" và "Pháp Luân" nếu không coi kỹ hay bị lầm trật.

b) Phép Soi Hôn: Có bạn để ngón tay giữa trên con mắt, như vậy không đúng (có thể bị nhức đầu), mà phải để ở mí dưới mắt, ngay trên vành xương của lỗ con mắt. Ngón tay cái đút vô bịt lỗ tai cho kín. Ngón tay trở chặn trên đường gân chéo đối, ở đuôi mí tóc chỗ măng tang, các bạn lấy gương sẽ thấy rõ đường gân này. Hoặc có thể cắn mạnh hai răng hàm (một bên má) thì sẽ thấy bắp thịt chuyển động ở chỗ có đường gân này.

c) Pháp Luân: Khi đang hít vô, các bạn chỉ cần dùng ý chí ra lệnh trong thâm tâm: "dây rún, dây ngực, tung lên bộ đầu" và đứng dẫn tư tưởng theo hơi thở. Tại sao phải nói trong thâm tâm như vậy? Để cho hơi không xuống thấp quá dưới rún (đụng luân xa ở hạ đôn điền, tập luân xa này có khi có hại) và hơi thở sẽ tự động đi như lệnh mình nói. Các bạn nhớ đứng dẫn tư tưởng đi theo hơi thở và đứng ngưng, nín hơi thở.

d) Nếu các bạn tu với mục đích cho sức khỏe, cho có tu chú, cho tâm hồn an lạc, thì sự gặp gỡ ông Tâm không cần thiết, chỉ cứ hành là đạt được. Còn nếu các bạn tu với mục đích Đạo Pháp và giải thoát, các bạn cần tiếp xúc với người Truyền Pháp

(tức Ông Tám) để được chỉ dẫn thêm, cởi mở thêm, được phá chấp, phá mê... đang tiến mạnh trên đường đạo. Nếu vì ở xa, sự di chuyển khó khăn, tốn kém, các bạn có thể liên lạc bằng thư với chúng tôi, để giải đáp nếu có thắc mắc hoặc nhờ thu bằng các bài thuyết pháp của Cha và Ông Tám về nghe để học hỏi, mở trí thêm.

e) Sau hết, nếu các bạn nào công phu thấy có hiện tượng, triệu chứng gì mà chưa hiểu, thành ra nghi ngại, hay sợ sệt, và trong khi viết thư hỏi chúng tôi và đợi - có trả lời - các bạn đừng ngưng công phu mà nên tiếp tục như thường. Các bạn nhớ, là bất cứ công phu thấy hiện tượng, triệu chứng gì, mà các bạn lo sợ, nghi ngại, thì các bạn lập tức co lười (đứng chân rặng trên) rặng kê rặng, niệm Cha hay Phật trong trí, ngay tại Hà Đào Thành. Lầm như vậy, là các bạn được bảo vệ và an toàn và cứ tiếp tục công phu, đừng xả thiền. Tại sao phải lầm như vậy? Các bạn rặng kê rặng, giúp đóng khớp xương sau đầu, cản mọi ảnh hưởng tà xâm nhập các bạn. Niệm trên đỉnh đầu, là trung ương, nơi Cha hay Đức Di Đà trợ duyên cho các bạn thì không còn gì sợ nữa.

Xin kính chào các bạn và chúc các bạn luôn luôn tinh tấn tu hành.

HỘI ÁI HỮU VÔ VI

TÀI BÚT : Có nhiều bạn thắc mắc về Pháp Luân Thường Chuyển không biết làm có đúng không?

Đề giúp các bạn tự kiểm soát coi có làm sai không? Các bạn hãy trả lời các câu hỏi sau đây và xem câu giải đáp thì sẽ biết được:

1. Tư tưởng trong khi thở tập trung ở nơi đâu?
2. Có dẫn tư tưởng theo hơi thở không?
3. Thở bằng bụng hay ngực?
4. Hít vô, thở ra bằng mũi hay miệng?

5. Thở nhẹ hay mạnh, mau hay chậm?
6. Trong khi thở vô ra, cái ngực thế nào?
7. Trong khi thở vô ra, cái bụng làm sao?
8. Khi hít vô đầy bụng rồi, không hít được nữa, thì làm sao?
9. Bụng hóp vô nhiều hay ít?
10. Bụng khi phình ra làm sao?
11. Khi phình bụng ra hết được nữa, mà hơi còn hít vô được nữa thì làm sao?
12. Nín hơi thở có được không?
13. Thở bao nhiêu cái là được?
14. Khi nói câu: "Đầy rún, đầy ngực, tung lên bỏ đầu" có dẫn tú tưởng theo câu nói không?
15. Hơi thở ngắn có rảng cho dài không?
16. Hít vô ra có nghe tiếng thở không?
17. Các bạn có làm thở năm mỗi ngày không?
18. Thở năm khác thở ngồi ở điềm nào?
19. Thở năm đêm lộn hay ngủ quên giữa chừng có sao không?

TRẢ LỜI :

1. Ở Hà Đào Thành hay ở giữa hai chân mày
2. Không được dẫn
3. Hoàn toàn bằng bụng
4. Bằng mũi, miệng ngậm lại
5. Thở thật nhẹ và chậm
6. Ngực để yên, không động dẩy phình lên hay xẹp vô
7. Hóp vô (khi thở ra) phình ra (khi hít vô)
8. Thở ra
9. Hóp tối đa và từ từ, chậm chậm, đều đặn.
10. Phình tối đa, từ từ, chậm chậm, đều đặn.
11. Cứ hít vô cho đến khi hết không vô được nữa, mới bắt đầu thở ra.
12. Không được.
13. 6 đến 12 cái là đủ.
14. Không được dẫn, chỉ dùng ý chỉ ra lệnh mà thôi.
15. Hơi có bao nhiêu làm bấy nhiêu thôi.
16. Phải êm, không nghe tiếng thở.

17. Nếu không làm, các bạn còn thiếu sót đó. Thờ
nằm ích lợi lắm và rất cần thiết.
18. Ở các điều sau:
- Tư tưởng nhớ nơi lỗ rún
 - Hit vò thờ ra làm vừa vừa thôi, chỗ không
tối đa như thờ ngồi.
 - Không cần nói câu "Đầy bụng, đầy ngực, tung
lên bộ đầu".
 - Cách đếm khác (cả thầy 78 cái là tròn 1 hiệp
thờ năm)
19. Không sao, vì mỗi làm, thường hay bị nhũ vậy,
tứ tứ lâu rồi sẽ không còn đếm lộn và ngu² nửa
chứng.



Tiểu Sử
Người Truyền Pháp



Hơn 25 năm về trước, ông Lương Sĩ Hằng là một thanh niên rất hăng say đã tử hỏi nhiều câu hỏi về kiếp sống của mình. Tử đâu ta tới đây? Và sau khi chết sẽ đi về đâu? Trên con đường đi tìm câu giải đáp, ông đã gặp được cụ Đỗ Thuận Hậu, quê quán tại Sadéc, miền nam Việt-Nam, là người đã phát minh ra phương pháp tu thiền Vô Vi.

Sanh năm 1923 tại Qui Nhơn thuộc Trung Phần, Việt Nam, ông Lương Sĩ Hằng là một người Việt gốc Hoa, đã làm việc cho một công ty hóa học Hoa Kỳ, hãng Getz Brothers & Co, trong chức vụ giám đốc đặc trách thị trường trong thời gian ông còn ở Việt Nam trước năm 1975. Ông đã áp dụng những gì ông học hỏi được từ nơi cụ Đỗ, kiên trì thực hành phương pháp công phu cho đến khi ông đạt được các siêu năng như là xuất hồn, mở huệ nhãn thấy được tiền kiếp mọi người. Ông đã tự chữa lành bệnh, dứt bỏ được các phiền não và đạt tới một quan kiến hoàn toàn giải thoát về đời sống.

Có vợ và hai con gái nuôi nhưng ông suốt 20 năm qua chỉ luôn luôn dành thì giờ làm công quả và thuyết giảng đạo pháp. Ông nghiên cứu khoa chiêm cửu và chữa được các bệnh nan y. Theo như sự nhận xét của các người tu theo ông, điều khiến họ mến mến ông hơn hết là tánh kiên nhẫn và sự sáng suốt minh triết của ông. Ngộ được chân đạo, ông cho rằng đau khổ trên đời là điều cần thiết cho sự tiến hóa để đạt tới sự thanh tịnh nội tâm.

Từ tháng giêng 1975, ông bị cầm tù trong 13 tháng và 1 tuần tại VN vì bị tình nghi làm do thám cho Mỹ trong thời kỳ ông làm cho công ty hóa học Mỹ. Ông đã dạy cho những người trong tù pháp thiền để đạt sự thanh tịnh và sự thiện lành. Khi được báo sẽ được thả ra, ông đã xin phép được ở lại nhà tù để tiếp tục chữa trị cho những bệnh nhân tại trại học tập, nhưng bị tử chối.

Năm 1978 với sứ mạng hoằng pháp ở hải ngoại, ông rời VN đến trại tị nạn Phi Fabella. Ở nơi đây ông đã chữa bệnh cho nhiều đồng bào tại trại và các viên chức địa phương mà không nhận thù lao. Nếu có ai phát tâm cho thì số tiền ấy được đem giúp hết cho các trại tị nạn tại Bataan, Palawan, và Fabella ở Mandaluyong! Phần lớn thì giờ của ông là giúp các đồng bào tị nạn, giảng pháp Thiên cho họ.

Năm 1979 ông rời trại tị nạn để định cư tại Montréal và hằng năm theo lời mời của bạn đạo, ông đi thuyết giảng tại các quốc gia Âu, Á, Phi, Úc, Mỹ Châu và các trại tỵ nạn. Dù với số tuổi ngoài 60, ông không quản ngại nhọc nhằn tiếp tục truyền pháp đến mọi giới, đồng bào VN và ngoại quốc hầu giúp họ tự tìm lấy con đường giải thoát cho chính họ.

Cốt yếu việc tu hành là phải tự lực công phu chớ không nên y lại vào sự phù hộ hoặc giúp đỡ của kẻ khác, cho nên chúng tôi không muốn ca tụng sự thành công của người khác mà chỉ muốn nêu ra đây những bằng chứng cụ thể về hiệu quả của pháp môn, nhất là những tấm gương hùng hồn về tự tu tự chứng của những người đi đúng đường, đúng lối chánh pháp. Chúng tôi lại cũng muốn minh xác một điều duy nhất rằng: thời nay đã có bậc Minh Sư truyền chánh pháp, và đã có người thực nghiệm với kết quả tốt đẹp rõ ràng. Nếu chúng ta muốn theo gương ấy, thì hãy thực hành theo pháp môn ấy, làm nhưng không mê tín, đến chúng có kết quả sẽ tin.



B ẢN L I Ê T K Ê
(Các tài liệu nghiên cứu đã và sắp phát hành)

I. SÁCH DỊCH

- | | |
|-----------------------------------|------------------|
| 1. Địa Ngục Du Ký | Thanh Hiền Đường |
| 2. Thiên Đàng Du Ký | Thanh Hiền Đường |
| 3. Nhân Gian Du Ký
(đang dịch) | Thanh Hiền Đường |

II. SÁCH TRƯỚC TÁC

- | | |
|---|------------------|
| 1. Thượng Đê Giảng Chón Lý (Tòì Tâm Đạo 7)
(Sắp ấn hành bản Anh và Pháp ngữ) | |
| 2. Điều Sào Thiên Sử (hết) | Đỗ Thuần Hậu |
| 3. Đồi Đạo Song Tu (hết) | Đỗ Thuần Hậu |
| 4. Kinh A Di Đà
(chú giải và Phật Học vấn đáp) | Đỗ Thuần Hậu |
| 5. Phép xuất hồn (chờ tái bản) | Đỗ Thuần Hậu |
| 6. Phu Aí Mẫu Aí 1 | Lương Sĩ Hằng |
| 7. Phu Aí Mẫu Aí 2 | Lương Sĩ Hằng |
| 8. Phu Aí Mẫu Aí 3 | Lương Sĩ Hằng |
| 9. Tôì Tâm Đạo 4 | Lương Sĩ Hằng |
| 10. Vấn Đáp Đại Cường | Lương Sĩ Hằng |
| 11. Văn Tự Vô Vi | Lương Sĩ Hằng |
| 12. Tôì Tâm Đạo 1,2,3,5, 9,10 | Hồ Văn Em |
| 13. Phương Pháp Công Phu | Hội Aí Hữu Vô Vi |
| 14. Đạc San Vô Vi 1983 | Hội Aí Hữu Vô Vi |

III. Các bài giảng và nói chuyện liên quan đến
thiền theo Pháp Lý Vô Vi.
Băng cassettes (trên 500 cuốn) và băng Video
(trên 10 cuốn). Muốn có băng xin liên lạc thẳng về
địa chỉ Hội Aí Hữu Vô Vi.

Muốn thỉnh sách (miễn phí) hoặc muốn được chỉ dẫn
về Thiền theo Pháp Lý Vô Vi, xin liên lạc với
những trung tâm.

CÁC THIÊN ĐƯỜNG HOẶC TRUNG TÂM LIÊN LẠC VỀ
THIÊN ĐÌNH THEO PHÁP LÝ VÔ VI
TẠI HOA KỲ

1- T/D SEATTLE, WA
C/o Bùi Quang Trung
451 4th Ave. S #702
Kirkland, WA. 98033
Tel. (206) 822-4647

2- T/T BELLEVUE, WA
C/o Trần Vĩnh Tấnh
1011 103rd Ave. S.E.
BELLEVUE, WA 98004
Tel. (206) 488-1375

3- T/D LONGVIEW, WA
C/o Nguyễn Khắc Trừ
2787 Taylor Ave.
Longview, WA. 98632
Tel. (206) 425-7654

4- T/T EUGENE, OR.
C/o Nguyễn Quang Hải
1911 McKinley St.
Eugene, OR 97405
Tel. (503) 342-2085

5- T/T CORVALLIS, OR.
C/o Dương Ngọc Thủy
1571 N.W. Highland Dr.
Corvallis, OR. 97330
TEL. (503) 758-8344

6- T/D ALOHA, OR.
C/o Đoàn Văn Tư
1700 SW 203th Ave.
Aloha, OR. 97006
TEL. (503) 642-7538

7- T/T DAVIS, CA
C/o Phạm Thị Thanh Huyền
1850 Hanover Dr. #157
Davis, CA. 95616
Tel. (916) 758-0769

8- T/D SAN JOSE, CA
C/o Nguyễn Thái Hưng
2723 Ingalls Court
SAN JOSE, CA 95111
Tel. (408) 971-1446

9- T/D SAN JOSE, CA
C/o Võ Thanh Vân
548 Chinook Lane
San Jose, CA 95123
Tel. (408) 227-5168

10- T/D NORTHRIDGE, CA
C/o Khương Bửu Võ
8558 Garden Grove Ave.
Northridge, CA. 91325
Tel. (213) 349-2584

11- T/D CULVER CITY, CA
Long, Tư, Du, Thành, Mỹ, Vinh
5333 Inglewood Blvd.
Culver City, CA 90230
TEL. (213) 827-0430

12- T/D POMONA, CA.
C/o Nguyễn Văn Diễm
20342 Julliard Dr.
Walnut, CA 91789
Tel. (714) 594-3730

- 13- T/D FOUNTAIN VALLEY, CA. 20- T/T MILWANKEE, WIS.
 C/o Lê Văn Lạc C/o Nguyễn Thị Ngọc Vân
 10237 Falcon Ave. 2425 W. Burham St.
 Fountain Valley, CA 92708 Milwaukee, WI 53204
 Tel. (714) 962-4427
- 14- T/T SAN DIEGO, CA 21- T/T JANESVILLE, WI
 C/o Đinh Bá Vân C/o Trần Ngọc Quan
 4657 32nd St. #8 716 Roosevelt Ave.
 San Diego, CA 92116 Janesville, WI 53545
 Tel (619) 282-0604 Tel. (608) 756-5178
- 15- T/T LAS VEGAS, NV. 22- T/T CHICAGO, IL.
 C/o Trương Tân Phong C/o Mai San Thanh
 1900 E. Tropicana 1728 N. Rockwell Ave.
 Las Vegas, NEVADA 89109 Chicago, IL 60647
 Tel. (702) 735-1111 Tel. (312) 342-3210
- 16- T/T KEARNS, UTAH 23- T/T INDIANAPOLIS,
 C/o Lê Văn Quý C/o Trần Văn Triệu
 5488 Obsidian Way 3414 Winchester Dr.
 Kearns, UTAH 84118 Indianapolis, IN. 46227
 Tel. (801) 968-3138 Tel. (317) 888-9116
- 17- T/T LITTLETON, CO. 24- T/T CHARLESTOWN, MA.
 C/o Trần Duy Tân C/o Nguyễn Thanh Tâm
 6559 S. Kit Carson 118 High St.
 Littleton, CO 80121 Charlestown, MA 02129
 Tel. (303) 795-8416 Tel (617) 242-9120
- 18- T/D ST. PAUL, MN. 25- T/T WOONSOCKET, RI
 C/o Bùi Đức Long C/o Phúc Nguyễn Hồng
 437 1/2 University Ave. 23 Bennett St. 3rd Fl.
 St. Paul, MN 55103 Woonsocket, RI 02895
 Tel. (612) 222-4615 Tel. (401) 765-1370
- 19- T/T MARLBORO, MA 26- T/T LANCASTER, PA.
 C/O Trần Ngọc Dũng C/o Đỗ Thị Doanh
 139 B. Broadmeadow Rd. #4 618 E. Madison St.
 Marlboro, MA. 01752 Lancaster, PA 17602
 Tel. (617) 481-6888

- 27- T/D ARLINGTON, WA.
C/o Nguyễn Hữu Phú
1500 N. 12TH #9
Arlington, PA 22209
Tel. (703) 525-6139
- 28- T/T GREYNA, LA
C/o Ứng Văn Bốn
2193 Carol Sue Ave.
Gretna, LA 70053
Tel (504) 362-9550
- 29-T/T CLEVELAND, OH.
C/o Nguyễn Ngọc Khanh
3130 W. 56th. St.
Cleveland, Ohio 44102
Tel. (216) 281-4529
- 30- T/T TULSA, OKLAHOMA
C/o Nguyễn Huệ Hùng
5433 E. 71 St. #81
Tulsa, OKLAHOMA 74136
Tel. (918) 493-2762
- 31- T/D FLORIDA
C/o Tùng Thanh Lê
3314 W. Louisiana Ave.
Tampa. FL 33614
Tel. (813) 870-0902
- 32- T/T HARVEY, LOUISIANA
C/o Nguyễn Văn Đông
1132 Curtis St.
Harvey, LOUISIANA 70058
Tel. (504)340-5991
- 33- T/T NEW ORLEANS, LA
C/o Nguyễn Văn Bảnh
7700 Butterfield Rd.
New Orleans, LA. 70126
Tel. (504) 246-9373
- 34- T/D HOUSTON TAY, TX
C/o Triệu Hòa
1015 Grand Junction
Katy, TEXAS 77450
Tel. (713)392-6213
- 35- T/D HOUSTON TAY NAM
C/o Nguyễn Bình
5809 South West Freeway
Houston, TEXAS 77450
Tel. (713) 663-6161
- 36- T/D HOUSTON BAC, TX
C/o Nguyễn Văn Long
2606 Woodwild
Houston, TEXAS 77038
Tel. (713) 931-5228
- 37- T/D FORTWORTH, TEXAS
C/o Phạm Văn Trạch
2916 Meadowbrook Dr.
Fortworth, TEXAS 76103
Tel. (817) 535-5510
- 38- T/D DALLAS, TEXAS
C/o Nguyễn Lương Hai
2066 Royal Lane, #1276
Dallas, TEXAS 77450
Tel (214) 484-5855
- 39 T/D ARLINGTON
c/o Võ Nguyễn
2120 Foxcrosst Lane
Arlington, TEXAS 76014
Tel. (817) 465-0986
- 40- T/T GLENDALE, AZ.
C/o Nguyễn Đăng Khanh
3650 W. Bluefield Ave.
Glendale, ARIZONA
Tel. (602) 582-2568

41- T/T ST. LOUIS, MO.
C/o Mrs. Ngô Quang Lê
(Nam Mai)

10015 Cloverdale Dr.
St. Louis, MO 63136
Tel. (314) 867-3142

42- T/T HONOLULU, HI
C/o Nguyễn Văn Chí
47-592 Puapoo Place
Kaneohe, HAWAI 96744
Tel. (808)239-6916

TAI CANADA

1- T/D ALBERTA
C/o Trần Quốc Bảo
103-224-6 Ave. N-E Calgary
Alberta, CANADA T2E-0L7
TEL.(403) 230-0091

2- T/D ALBERTA
C/o Nguyễn Chí Nghĩa
16250 109th St.
Edmonton, ALBERTA
TX5 2R1 CANADA
TEL. (403)457-2512

3- T/D VANCOUVER
C/o Cao Văn Quan
784 East 56th Ave.
VANCOUVER, B.C.
CANADA V5X-IR9
TEL. (604) 321-7136

4- T/D TORONTO
C/o Bùi Văn Long
40 Millhouse
Crescent Scarborough,
Ontario, TORONTO, M1B2E3
CANADA, Tel.(416) 280-6017.

HOI AI HUU VO VI CANADA
5- T/D MONTREAL
C/o Cố Văn Thuần
2340 Rue St. Jacques O.
Montreal PQ H3J-2M7
CANADA
TEL. (514) 932-2444

TAI PHÁP

1- T/D PARIS
C/O Phan Cao Thăng
51 Auguste Blanqui #386
94600 Choisy Le Roi
FRANCE
Tel. (1) 853-9561

2- T/D GIEN
C/o Thái Hoàng Long
Route de la Bosserie
45500 GIEN, FRANCE
67-08-29

3- T/D LIMOGES
C/o Mme Đặng Thị Lý
Foyer Sonacotra
113 Rue du Quai Militaire
#253 87100 Limoges FRANCE
38-13-03

4- T/D TOULOUSE
C/o Trịnh Quang Thắng
10 Rue de Bigorre
31100 TOULOUSE, FRANCE
38-04-97

5- T/D AMPHION-LES-BAINS
C/o M. Santelle Dominique
Bat. C Apt, 49
Residence La Rive
74500 EVIAN, FRANCE

6- T/D GRENOBLE
C/o Trần Kim Dung
2 Rue de la Torsade
Les Charmanches
38130 BRIGNOUD FRANCE

7- T/D MARSEILLE
C/o Lương Trọng Mỹ
86 Blvd De Pont Vivaux
Bat. 6
13010 MARSEILLE FRANCE

8- Mme Mã Tố Anh
104 Rue d'Aubagne
13006 Marseille, FRANCE
Tel. (91) 33. 46. 22

TẠI ÚC CHÂU VÀ CÁC NƯỚC

T/D LATHLAIN
C/o Lê Công Luận
208 Castli Way
Lathlain, WA. 6100
AUSTRALIA

T/T PERTH
C/o Nguyễn Văn Phước
2/495 William St
Highgate, 6000 WA
AUSTRALIA

T/D SYDNEY
C/o Hồ Văn Thăng
32 Jersey St.
Marrickville, N.S.W. 2204
AUSTRALIA
Tel. (02) 5593213

HỘI ÁI HỮU VÔ VI ÚC CHÂU
T/D VICTORIA
C/o Lý Ngọc Cương
203 George St..
Fitzroy Vic 3065
AUSTRALIA
Tel. (03) 419.1458

AFRICA

Lâm Văn Sĩ
Sodesucre, B.P. 2164
Abidjan 01 Cote D'Ivoire
WEST AFRICA

ENGLAND

Nguyễn Văn Bình
18, Palin St.
Hysongreen
Nottingham, ENGLAND

WEST GERMANY

T/D TRƯỜNG XUÂN
C/o Sang & Xuân
Demminerstr 3
1000 Berlin 65 W. GERMANY
030-463-7575

Đoàn Kim Chi
Evangelisches Madchen
Wohn Heim Schiiller Str 29
7100 Heilbronn
WEST GERMANY

THUY SĨ

T/T SWITZERLAND
Nguyễn Tân
Allmei 3
CH-3930 VISP/VS
SWITZERLAND

HÒA LAN

Nguyễn Tân Lộc
Karveelstraat6
Alkmaar HOLLAND

Lâm Văn Ngộ
Lau Penac Kerstr 14
3302 MOOSSEEDORF BE
SUISSE

BELGIUM

T/D Bruxelles
Nguyễn Văn Cần
26 Rue Jooseph Dijardin
1070 Bruxelles
BELGIUM

T/T LIEGE, BELGIUM
Hoàng Quý Luật
45 Quai Bonaparte, B4020
Liege, BELGIUM

T/T Lâm Quang Hiền
5/183 Ave. de la CroixRouge
4020 Liege BELGIUM

HONG KONG

T/D HONG KONG
La Tuyết Mai
425 King's Road
4th Floor, Flat B
North Point, HONG KONG

PHILIPPINES

Xuân Hồng
P.O. Box 5059
Main Post Office
Makati 3116, M. MANILA
PHILIPPINES

HỘI ÁI HỮU VÔ VI PALAWAN

c/o Huỳnh Văn Thiểu
Group 53 Lubang URC
Palawan City
PHILIPPINES

THÁI LAN

Mrs. Lê Ngọc
97/1 Soi Na Na Nua
Bangkok, THAILAND

C/o Hoàng Ngọc Chất
SI 12548 - B1R2
P.O. Box Camp SIKIEW
THAILAND

**MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT VỀ CÁC BẢNG GIẢNG, BẢNG VIDEO
LIÊN QUAN ĐẾN THIỀN ĐỊNH THEO PHÁP LÝ VÔ VI, CÙNG NHU
MỌI SỰ PHÁT TÂM ẤN TỐNG, ĐÓNG GÓP VÀO QUỸ KINH SÁCH,
XIN ĐỀ:**

VO-VI FRIENDSHIP ASSOCIATION

VÀ GỞI VỀ:

10237 FALCON AVENUE

FOUNTAIN VALLEY, CA. 92708 U.S.A.

TEL. (714) 962-4427; (714) 891-0889; (213) 827-0430